

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;
mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, có ý nghĩa rất quan trọng trong thực hiện thành công mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức (*tình hình thế giới biến động phức tạp, xung đột Nga - Ucraina; bất ổn thị trường tài chính, bất động sản; lạm phát, giá cả nguyên vật liệu tăng cao...*); Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu quả, đồng bộ các chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ ngành Trung ương; thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư và 03 tổ công tác để giải quyết từng vấn đề, dự án cụ thể; tổ chức Đoàn công tác của tỉnh làm việc với các huyện để tháo gỡ khó khăn cho các địa phương; quyết liệt chỉ đạo công tác thu ngân sách, khai thác tối đa các nguồn thu, tiết giảm các nguồn chi để tập trung nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tập trung giải quyết các khó khăn vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp, tích cực triển khai các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư vào tỉnh... Với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định và đạt được một số kết quả tích cực trên các lĩnh vực, cụ thể:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Tổng sản phẩm (GRDP, theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh ước đạt 67.948 tỷ đồng, tăng 7,37% so với năm 2022¹ (kế hoạch 11% trở lên). Tổng giá trị sản xuất ước đạt 203.029 tỷ đồng, tăng 6,6% so với năm 2022, trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,2%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,6% và khu vực dịch vụ tăng 6,2%.

Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 19,9%; Công nghiệp và xây dựng chiếm 45,0%; Dịch vụ chiếm 29,1% và Thuế sản phẩm chiếm 6,0%.

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Năm 2023, thời tiết tương đối thuận lợi, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát tốt, năng suất các loại cây trồng đạt khá, chăn nuôi phát triển tốt, sản lượng thủy sản tăng, thị trường tiêu thụ ổn định...; do vậy sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản được duy trì ổn định, đạt kết quả tích cực; tổng giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 29.787 tỷ đồng, tăng 2,2% so với năm 2022 (kế hoạch 2,2% trở

¹ Trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản ước đạt 13.794 tỷ đồng, tăng 2,28%; Công nghiệp, xây dựng đạt 30.196 tỷ đồng, tăng 11,60% (công nghiệp tăng 14,56%, xây dựng tăng 5,24%); Dịch vụ đạt 19.723 tỷ đồng, tăng 6,13% so với năm 2022.

lên); trong đó, nông nghiệp ước đạt 23.831 tỷ đồng, tăng 2,0% (trồng trọt tăng 0,6% và chăn nuôi tăng 3,5%), thủy sản tăng 3,2%.

Giá trị sản xuất trồng trọt ước đạt 12.254 tỷ đồng, tăng 0,6% so với năm 2022. Tổng diện tích lúa gieo cấy đạt 149.863 ha, bằng 99,2% kế hoạch, giảm 1.765 ha so với năm 2022; hai vụ lúa đều được mùa, năng suất đạt cao². Tổng diện tích trồng cây màu đạt 71.253 ha, giảm 1.205 ha so với năm trước³, năng suất các loại cây trồng đều đạt khá cao, cây có giá trị cao được mở rộng diện tích như ngô, dưa bí, ớt, cà rốt, khoai tây... Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; sản xuất theo “cánh đồng lớn”, cánh đồng có liên kết tiếp tục được triển khai thực hiện⁴. Ban hành kế hoạch xây dựng mô hình phát triển thương hiệu lúa gạo giai đoạn 2023-2026; kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp; kế hoạch sản xuất trồng trọt năm 2024.

Cơ giới hóa trong sản xuất được chú trọng; đến nay cơ giới trong sản xuất nông nghiệp đạt 100% khâu làm đất, 33,7% khâu gieo hạt, 80% khâu thu hoạch, 100% khâu xay sát lúa. Vụ Xuân diện tích lúa cấy bằng máy đạt 18.507 ha, chiếm 24,7% diện tích, gấp 1,5 lần so với vụ Xuân năm 2022; chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh bằng thiết bị bay không người lái đạt trên 8.000 ha (chiếm 10,7% diện tích); phun thuốc bảo vệ thực vật bằng máy cày, máy bơm cao áp đạt trên 20.000 ha (chiếm 26,7% diện tích)... giúp giảm chi phí sản xuất gần 2 triệu đồng/ha. Vụ Mùa diện tích lúa cấy bằng máy đạt 18.525 ha, chiếm 24,7% diện tích, cao hơn 3.000 ha so với vụ Mùa năm 2022. Triển khai cơ chế hỗ trợ máy nông nghiệp, đến nay đã hỗ trợ cho nông dân 12 tỷ đồng mua 658 máy cày các loại trong đó có 196 máy cày cỡ lớn và cỡ trung do nước ngoài sản xuất.

Phong trào tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất quy mô lớn của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ngày càng phát triển sâu rộng. Đến nay, tổng diện tích tích tụ, tập trung là 11.216 ha⁵, tăng 3.332 ha (tăng 42,3%) so với năm 2020. Hoạt động tích tụ, tập trung đất đai từng bước khắc phục tình trạng bỏ ruộng hoang, giúp khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, mở ra hướng đi mới cho sản xuất nông nghiệp, nhiều vùng sản xuất hàng hóa quy mô hàng trăm hecta được hình thành, ứng dụng khoa học - kỹ thuật và cơ giới hóa được đẩy mạnh giúp giảm chi phí, nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp⁶. Đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai để phát triển kinh tế nông nghiệp⁷ và ban hành hướng dẫn thực hiện.

Chăn nuôi duy trì ổn định với giá trị sản xuất ước đạt 10.426 tỷ đồng, tăng 3,5% so với năm 2022. Cơ cấu giống vật nuôi tiếp tục chuyển dịch mạnh mẽ sang các giống vật nuôi (lợn, gà, vịt) cao sản hướng thịt, trứng. Công tác giám sát, kiểm soát dịch bệnh và tiêm phòng vắc-xin được thực hiện nghiêm túc; dịch bệnh nguy

² Diện tích lúa Xuân 74.863 ha, giảm 758 ha, trong đó 33,23% là diện tích các giống lúa có chất lượng gạo ngon, kể cả giống nếp dài ngày, năng suất đạt 71 tạ/ha so với vụ Xuân 2022. Diện tích lúa Mùa đạt 75.000 ha, giảm 1.007 ha, trong đó giống lúa chất lượng cao đạt trên 35.200 ha (chiếm gần 47%) gồm các giống Bắc thơm số 7, TI10, TBR279, N97, lúa Nhật, năng suất ước đạt 59,8 tạ/ha. Công tác phòng trừ sâu bệnh hại lúa, chủ động ứng phó thời tiết xấu được chỉ đạo thực hiện quyết liệt...

³ Vụ Đông năm 2022-2023 đạt 36.644 ha, bằng 99% so với kế hoạch (đạt 37.000 ha trở lên), giảm 60 ha so với vụ Đông năm trước.

⁴ Năm 2023 chuyển đổi được 630,14 ha diện tích lúa, gồm 468,04 ha sang trồng cây hàng năm; 89,6 ha sang trồng cây lâu năm; 72,5 ha sang nuôi trồng thủy sản (kết hợp trồng lúa). Có 208 cánh đồng lớn (186 cánh đồng lúa, 22 cánh đồng màu) tập trung ở 140 xã, thị trấn với diện tích 6.879,3 ha, trong đó diện tích có liên kết sản phẩm, bao tiêu sản phẩm 5.521,8 ha...

⁵ Trong đó tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất: Trồng trọt 8.251,71 ha; chăn nuôi 487,47ha; thủy sản 2.526,74 ha.

⁶ Đã tạo hiệu quả rõ rệt về kinh tế như chi phí đầu vào cho sản xuất giảm, tiền thuê làm đất giảm 30 nghìn đồng/sào, chi phí gieo cấy giảm 20-40 nghìn đồng/sào, gặt giảm 30 nghìn đồng/sào do áp dụng được cơ giới hóa trên diện tích lớn...

⁷ Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 và số 08/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

hiếm được kiểm soát tốt không để lây lan trên diện rộng⁸. Tổng đàn trâu, bò ước đạt 59,3 nghìn con, tăng 1,1%; tổng đàn lợn ước đạt 710,8 nghìn con, tăng 0,6%; tổng đàn gia cầm ước đạt 14,6 triệu con, tăng 0,3% so với năm trước. Chăn nuôi theo hình thức trang trại, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại, quy trình chăn nuôi an toàn, chăn nuôi VietGAHP được ứng dụng rộng rãi đem lại giá trị, hiệu quả kinh tế cao; ước sản lượng chăn nuôi tại các trang trại chiếm 63% sản xuất chăn nuôi toàn tỉnh. Tổ chức sản xuất chăn nuôi có liên kết, định hướng theo chuỗi được mở rộng, nâng cao hiệu quả, nhất là mô hình tổ hợp chăn nuôi⁹; nhiều công nghệ mới áp dụng hiệu quả trong xử lý môi trường chăn nuôi.

Hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản phát triển ổn định với giá trị sản xuất ước đạt 5.938 tỷ đồng, tăng 3,2%; tổng sản lượng thủy sản ước đạt 289,4 nghìn tấn, tăng 3,2% so với năm 2022¹⁰. Tổng diện tích nuôi trồng đạt 15.665,11 ha, tương đương cùng kỳ; diện tích nuôi trồng thủy sản trong ao bán nổi đến nay đạt 172,8 ha, tăng 19,57 ha so với cùng kỳ. Tiếp tục phát huy thế mạnh nuôi trồng thủy sản ven biển, duy trì mô hình nuôi lồng, bè trên sông, kiểm soát tốt bệnh dịch đốm trắng trên tôm¹¹; toàn tỉnh hiện có 692 lồng nuôi cá, ếch và 700 bè nuôi hàu của sông (tăng 180 bè so với cùng kỳ), sản xuất gần 568,5 triệu giống thủy sản. Nâng cao năng lực khai thác và đẩy mạnh việc chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định¹². Toàn tỉnh hiện có 741 tàu cá với công suất 101.862 KW, số tàu lắp máy giám sát hành trình 174/176 tàu, đạt 98,9%.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo. Tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Xuân Quý Mão, toàn tỉnh đã trồng trên 1,7 triệu cây các loại. Thực hiện Chương trình trồng một tỷ cây xanh, đến nay đã trồng được 15,5 ha/20 ha; đồng thời, thực hiện trồng dặm, chăm sóc, bảo vệ diện tích rừng trồng các năm trước với diện tích 314,73 ha. Tiếp tục thực hiện dự án phục hồi và phát triển rừng ven biển; điều chỉnh Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2012-2020; công bố hiện trạng rừng năm 2022 tỉnh Thái Bình.

Xây dựng nông thôn mới nâng cao tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo hướng thực chất, hiệu quả. Hoàn thiện thủ tục công nhận xã nông thôn mới nâng cao; công nhận thêm 10 xã, nâng tổng số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đến nay là 34 xã¹³. Chỉ đạo triển khai hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; các chương trình “Thấp sáng đường quê”¹⁴, mỗi xã một sản phẩm (OCOP)¹⁵;

⁸ Kịp thời phát hiện ngăn chặn, khống chế bệnh dịch tả lợn châu Phi tại 2 hộ thuộc xã Vũ Ninh (huyện Kiến Xương). Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật giai đoạn 2023-2030...

⁹ Toàn tỉnh có 01 hiệp hội, 05 HTX. 12 tổ hợp tác chăn nuôi (tăng 1 tổ hợp tác so với năm 2022) và duy trì chuỗi liên kết dọc của 05 doanh nghiệp với 30 trang trại chăn nuôi; có 12 mô hình được chứng nhận phù hợp chăn nuôi VietGAP và hàng nghìn chứng nhận GAHP nông hộ; có 05 sản phẩm chăn nuôi và 03 sản phẩm chế biến chăn nuôi được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3-4 sao.

¹⁰ Trong đó sản lượng nuôi trồng đạt 187,8 nghìn tấn, tăng 3,3%; sản lượng khai thác đạt 101,6 nghìn tấn, tăng 3,2%

¹¹ Đến hết ngày 19/6/2023, bệnh đốm trắng đã phát sinh tại 8 xã, 02 huyện (Tiền Hải: 04 xã và Thái Thụy: 04 xã); với tổng số ao có tôm bị bệnh 825 ao của 413 hộ, diện tích ao có tôm mắc bệnh là 1.082.248 m² và số lượng giống thả là 2.522 vạn con; số hóa chất đã sử dụng là 30.084 kg Chlorine; số ao đã xử lý hóa chất là 825 ao.

¹² Ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp không báo cáo, không theo quy định (IUU), gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban châu Âu trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch tổng thể, kịch bản đón và làm việc với đoàn thanh tra EC lần thứ 4 về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) tại tỉnh.

¹³ Tính đến ngày 21/11/2023 có 27 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có 07 xã được Đoàn thẩm định cấp tỉnh thẩm định xã đạt chuẩn NTM nâng cao, đang hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận...

¹⁴ Đến nay, có 124 xã đã đăng ký hiện lắp đặt được 1.145.719 km, trong đó 42 xã đã lắp đặt 76.566 km đèn điện chiếu sáng bằng năng lượng mặt trời; có 81 xã đăng ký đèn điện chiếu sáng bằng điện lưới với tổng chiều dài 554.209 km...

các mô hình sản xuất nông nghiệp tiếp tục được duy trì và phát huy hiệu quả¹⁶. Tham mưu Tỉnh ủy xây dựng báo cáo đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cơ chế chính sách hỗ trợ trong xây dựng nông thôn mới đến hết năm 2025; quy định mức thưởng cho các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao¹⁷ và ban hành hướng dẫn thực hiện các chính sách. Chỉ đạo thực hiện các CTMTQG xây dựng nông thôn mới theo quy định và hướng dẫn của trung ương¹⁸. Triển khai các giải pháp thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh. Tiếp tục duy trì, phục hồi, phát triển nghề, làng nghề¹⁹.

2. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, đất đai và môi trường²⁰. Báo cáo đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2025, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 cho một số công trình trọng điểm (KCN VSIP Thái Bình, đường điện 500kV Nam Định 1 - Phố Nối...). Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2023 và ban hành các kế hoạch khác có liên quan²¹. Trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện 08 dự án²²; danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ. Chỉ đạo chấn chỉnh việc quản lý sử dụng đất các dự án thương mại dịch vụ; giải quyết các tồn tại về đất đai trên địa bàn thành phố Thái Bình; tăng cường công tác quản lý khai thác khoáng sản cát, sỏi lòng sông. Thành lập Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh; Tổ công tác giải quyết các vấn đề liên quan đến Khu bảo tồn thiên nhiên Tiên Hải. Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản một số mỏ cát ở huyện Tiên Hải, Hưng Hà. Ban hành quy định quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển; Kế hoạch khắc phục, giải

¹⁶ Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Thái Bình năm 2023. Toàn tỉnh hiện có 113 sản phẩm OCOP (48 sản phẩm đạt 4 sao và 65 sản phẩm xếp hạng 3 sao) với tổng số 68 cơ sở sản xuất (25 doanh nghiệp, 30 hợp tác xã và 13 hộ kinh doanh). Giá trị kinh tế của các sản phẩm được nâng lên từ 20% trở lên nhờ đạt tiêu chí OCOP.

¹⁷ Một số điển hình như: Mô hình nâng cao giá trị cây dược liệu tại HTX Thống Nhất, huyện Hưng Hà; mô hình xây dựng thương hiệu, tiêu thụ sản phẩm tại HTX Duy Nhất, huyện Vũ Thư, HTX Bình Thanh huyện Kiến Xương; mô hình lúa - rươi hữu cơ tại xã Hồng Tiến huyện Kiến Xương, Thủy Việt huyện Thái Thụy; Mô hình rau an toàn tại xã Trung An, huyện Vũ Thư; Mô hình nâng cao giá trị sản xuất muối thủ công xã Thụy Hải phục vụ Du lịch và Tâm linh; Mô hình nâng cao giá trị sản xuất cây Hoa, cây cảnh, cây lâu năm để phát triển nông nghiệp gắn với Du lịch tại xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng...

¹⁸ Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh.

¹⁹ Tham mưu phân bổ và quyết định giao vốn các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 và năm 2023; triển khai một số chương trình chuyển đổi thuộc CTMTQG NTM giai đoạn 2021-2025; đẩy nhanh tiến độ thực hiện CTMTQG NTM cấp huyện, xã năm 2023-2025...

²⁰ Hiện nay tỉnh Thái Bình có 141 làng nghề được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp bằng công nhận; xây dựng "Đề án Bảo tồn, phục hồi và phát triển làng nghề, nghề truyền thống gắn với du lịch giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Bình"...

²¹ Chỉ đạo chấn chỉnh tình trạng tự ý chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng các khu nghĩa trang gia đình, dòng họ khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép; kiểm tra xử lý việc sử dụng đất chậm tiến độ; giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường nước các tuyến sông, kênh trên địa bàn TP Thái Bình; tăng cường công tác quản lý, cấp phép, thăm dò, khai thác khoáng sản; yêu cầu về công nghệ bảo đảm môi trường trong đầu tư xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt; tăng cường công tác bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp... Ban hành thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP của Chính phủ phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025...

²² Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện xác định giá đất cụ thể 2023; cập nhật, cắt giảm dự án trong Kế hoạch sử dụng đất 2022; điều chỉnh, bổ sung quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện, thành phố

²³ Dự án CCN Hồng Việt (giai đoạn 1); dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư giáp trường THPT Nguyễn Thái Bình và đường vành đai phía Nam, thành phố Thái Bình; Dự án phát triển nhà ở Khu dân cư mới tại thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà; Dự án phát triển nhà ở thương mại khu đô thị Hoàng Diệu - Đông Hòa; Dự án dân cư phía Đông đường Võ Nguyên Giáp, thành phố Thái Bình; Dự án nhà ở thương mại tại xã Tân Bình và phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình; Dự án phát triển nhà ở Hoàng Diệu - Đông Hòa, thành phố Thái Bình; Dự án CCN Nguyễn Xá, Đông Hưng...

quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc trong vấn đề nước sạch nông thôn. Tập trung chỉ đạo thực hiện việc xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp; giải quyết các vướng mắc về thủ tục đất đai và xử lý nghiêm các vấn đề về môi trường²³. Công tác giải phóng mặt bằng tiếp tục quan tâm chỉ đạo quyết liệt²⁴ góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, giao thông kết nối.

Công tác phòng chống thiên tai được triển khai thực hiện bảo đảm nghiêm túc²⁵. Tổ chức thành công diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Thái Thụy năm 2023. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, bảo đảm an toàn các công trình đê điều; triển khai phong trào thi đua xây dựng “Tuyến đê kiểu mẫu” và “Hạt quản lý đê điển hình”²⁶; chủ động công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn²⁷.

3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Giá trị sản xuất khu vực công nghiệp và xây dựng ước đạt 138.232 tỷ đồng, tăng 7,6% so với năm 2022, trong đó giá trị ngành công nghiệp ước đạt 103.750 tỷ đồng, tăng 8,5% và giá trị ngành xây dựng ước đạt 34.482 tỷ đồng, tăng 5,1% ...

Tinh tổ chức hoạt động gặp mặt, động viên các doanh nghiệp; khởi công, khánh thành một số dự án lớn, tạo không khí sôi nổi, thi đua sản xuất kinh doanh và quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh²⁸; phối hợp với Tập đoàn dầu khí quốc gia tổ chức khánh thành, đưa Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 vào hoạt động chính thức. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai giai đoạn 1 của Đề án di chuyển các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trụ sở cơ quan, đơn vị ven sông Trà Lý. Thành lập CCN Ninh An (huyện Kiến Xương); điều chỉnh, bổ sung một số nội dung quy hoạch CCN Tây An; quy hoạch chi tiết 1/500 mở rộng CCN An Ninh. Xây dựng Đề án thí điểm bàn giao 01 CCN do cấp huyện quản lý cho doanh nghiệp.

Tập trung hoàn thiện Quy hoạch tỉnh; chỉ đạo tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của thành viên Hội đồng thẩm định và chỉ đạo của tỉnh; phối hợp tổ chức Hội nghị tham vấn chuyên gia thẩm định báo cáo ĐMC của Quy hoạch tỉnh; trình Hội đồng thẩm định quốc gia tổ chức thẩm định, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và rà soát, hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh. Phê duyệt

²³ Trong năm 2023, đến nay đã xử lý 56 vụ việc vi phạm trong các lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản.

²⁴ Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ GPMB thực hiện các dự án phát triển nhà ở thương mại trên địa bàn tỉnh; di chuyển đường điện đê GPMB phục vụ thi công các dự án trên địa bàn thành phố; hỗ trợ khác để thực hiện GPMB dự án xây dựng đường Ngô Quyền (đoạn còn lại đến đường Lý Thường Kiệt); đẩy nhanh tiến độ GPMB phục vụ thi công đường tỉnh 454, đoạn TP. Thái Bình đi Sa Cao, xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của đường bộ TP. Thái Bình đi Cầu Ngàn; hướng dẫn huyện Vũ Thư, Tiền Hải thực hiện công tác GPMB các công trình, dự án giao thông...

²⁵ Thành lập và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Ban hành Chỉ thị tăng cường công tác quản lý bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi; chủ động PCTT và TKCN; chuẩn bị sẵn sàng hệ đê, chống lũ, bão; Kế hoạch diễn tập, kiểm tra; giao chỉ tiêu chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện phục vụ công tác PCTT và TKCN năm 2023; tuyên truyền PCTT và TKCN trên địa bàn tỉnh năm 2023; Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn, công trình PCTT, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo công tác PCTT đảm bảo an toàn cho người, nhà ở công trình xây dựng mùa mưa bão...

²⁶ Hiện có 25 đoạn đê dài 63,61 km đê đảm bảo tiêu chí “Đoạn đê kiểu mẫu” và 7/8 Hạt quản lý đê đạt tiêu chí “Hạt quản lý đê điển hình”.

²⁷ Thường trực theo dõi diễn biến mực nước và công tác vận hành công trình thủy lợi; bảo đảm chất lượng nước cho sản xuất và dân sinh. Thường xuyên kiểm tra công trình đê điều, vật tư dự trữ PCTT; năm 2023 đã xử lý 13 vụ việc vi phạm về đê điều. Thường trực 24/24, theo dõi, cập nhật thông tin về diễn biến của thiên tai; triển khai ứng phó sơ cấp, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn...

²⁸ Tổ chức Lễ phát động doanh nghiệp thi đua đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, gặp mặt chúc Tết doanh nghiệp trong nước, nước ngoài nhân dịp Tết Nguyên đán. Tổ chức Lễ khởi công, động thổ, khánh thành một số dự án trọng điểm: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Hải Long; Nhà máy Greenworks Thái Bình Việt Nam, Nhà máy Lotes Việt Nam tại KCN Liên Hà Thái; Nhà máy sản xuất phụ kiện gia đình, phòng tắm, đèn chiếu sáng trong nhà, ngoài trời và đồ nội, ngoại thất tại KCN Tiền Hải; tổ chức Lễ thông xe kỹ thuật dự án cải tạo, nâng cấp QL.37 đoạn qua địa phận tỉnh và cầu sông Hóa; khởi công xây dựng công viên Kỳ Bá...

điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035. Báo cáo Bộ Giao thông vận tải chấp thuận chủ trương bổ sung bến cảng hàng lỏng tại Ba Lạt và 02 điểm neo chuyển tải xăng dầu tại cửa sông Diêm Hộ vào quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển phía Bắc đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; thống nhất chủ trương quy hoạch bến cảng (kho nổi) tiếp nhận tàu hàng lỏng/khí đến 150.000 tấn ngoài khơi cửa Trà Lý trong Quy hoạch hệ thống cảng biển²⁹.

Triển khai điều chỉnh cục bộ quỹ hoạch chung và các đồ án quy hoạch phân khu chức năng trong Khu kinh tế³⁰. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục và triển khai một số dự án lớn như: KCN VSIP Thái Bình, KCN Hải Long, KCN Hưng Phú, Nhà máy nhiệt điện LNG, KCN Dược - Sinh học³¹. Đẩy mạnh xúc tiến thu hút đầu tư vào Khu kinh tế và các KCN; hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế và các KCN cơ bản ổn định³².

Tập trung chỉ đạo có hiệu quả công tác lập quy hoạch và chỉnh trang đô thị. Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thành phố Thái Bình và các quy hoạch phân khu: KĐT Hoàng Diệu, KĐT Tân Bình, Khu vực phát triển đô thị tại xã Đông Mỹ, Khu đất phía Nam đường vành đai phía Nam, Quy hoạch chi tiết 1/500 khu vực trung tâm thành phố Thái Bình... Phê duyệt Quy hoạch chung mở rộng các thị trấn Đông Hưng, thị trấn An Bài; đồ án quy hoạch chung đô thị mới Nam Phú, huyện Tiền Hải; điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch chung thị trấn Quỳnh Côi mở rộng; đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Diêm Điền mở rộng... Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thành một số dự án quan trọng tạo cảnh quan đô thị thành phố (Hồ Ty Rượu, công viên Kỳ Bá, các tuyến đường nội thành; hệ thống chiếu sáng, cây xanh).

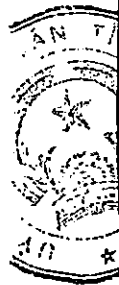
Công tác quản lý quy hoạch xây dựng, phát triển nhà ở đạt kết quả tích cực; ban hành Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển nhà ở 5 năm giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 tỉnh Thái Bình, Quy định phân cấp quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh; đến nay, đã thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư 24 dự án phát triển nhà ở theo Nghị định số 25/2020/NĐ-CP, trong đó, đã ký hợp đồng 20 dự án (235,25 ha), 01 dự án đàm phán hợp đồng (9,99 ha), 02 dự án đã có nhà đầu tư nộp hồ sơ (36,84 ha), 01 dự án tổ chức đấu thầu lại (38,6 ha)... Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Công điện số 469/CD-TTg ngày 25/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững.

²⁹ Văn bản số 8670/BGTVT-KHĐT ngày 09/8/2023, số 12884/BGTVT-KHĐT ngày 14/11/2023 của Bộ Giao thông vận tải

³⁰ Trình cấp có thẩm quyền thẩm định đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế; theo dõi, đôn đốc, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan trong quá trình thẩm định. Phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng 1/2000 KCN Hưng Phú (huyện Tiền Hải), Khu đô thị, dịch vụ, nghỉ dưỡng, sân golf Cồn Vành - Cồn Thù... Hoàn thiện các thủ tục phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng 1/2000 Khu liên hợp công nghiệp phụ trợ điện khí và trung tâm điện - khí LNG Thái Bình, KCN - đô thị - dịch vụ Liên Hà Thái, KCN phục vụ nông nghiệp Thaco - Thái Bình, KCN - đô thị - dịch vụ Tân Trường (hạng mục KCN)...

³¹ Phối hợp với Bộ Y tế và các bộ, ngành trung ương để đẩy nhanh tiến độ thành lập Khu công nghiệp Dược - Sinh học tại huyện Quỳnh Phụ. Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ theo Biên bản ghi nhớ ký với Bộ Y tế, Liên danh nhà đầu tư nghiên cứu đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Dược - Sinh học, Biên bản ghi nhớ ký với Công ty liên danh TNHH khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP); tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Thaco - Thái Bình; phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hải Long; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai KCN Hải Long; phối hợp với nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án KCN VSIP Thái Bình và được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận tại Quyết định số 1004/QĐ-TTg ngày 29/8/2023; ban hành kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu tư hạ tầng KCN VSIP Thái Bình; điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án đầu tư hạ tầng KCN Thaco - Thái Bình...

³² 11 tháng năm 2023, Ban Quản lý KKT và các KCN cấp mới, điều chỉnh GCNĐKĐT cho 48 dự án với số vốn đăng ký 13.844 tỷ đồng (trong đó có 19 dự án mới với vốn đầu tư 13.615 tỷ đồng), trong đó thu hút FDI khoảng 533,9 triệu USD (dự kiến cả năm khoảng 1.090 triệu USD). Lũy kế đến tháng 11/2023, có 325 dự án đầu tư còn hiệu lực (221 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh) với tổng số vốn 135.310 tỷ đồng... Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 2010) của các doanh nghiệp 10 tháng năm 2023 ước đạt 46.723 tỷ đồng, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2022.



Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban chỉ đạo các dự án trọng điểm. Tập trung chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục và triển khai các công trình trọng điểm của tỉnh³³. Phê duyệt các điểm đầu nối vào quốc lộ; thỏa thuận điều chỉnh hướng tuyến dự án đường dây 500kV Nhà máy nhiệt điện Nam Định 1 - Phố Nối, đoạn qua tỉnh Thái Bình. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc đối với các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP); báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng cơ chế chính sách đặc thù tháo gỡ vướng mắc quy định tại một số Luật liên quan đối với một số dự án (*đường bộ ven biển; cao tốc CT.08; cầu Sa Cao; cầu An Đồng vượt sông Luộc*) và áp dụng cơ chế đặc thù trong khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công. Chủ động phân bổ, giao và thông báo kế hoạch vốn sớm (*quý I/2023 đã phân bổ chi tiết 100% kế hoạch vốn NSTW năm 2023*). Trình Hội đồng nhân dân tỉnh cho phép kéo dài thời gian giải ngân vốn đầu tư NSDP năm 2022 sang năm 2023; phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sửa chữa lớn 2021-2025, kế hoạch vốn Chính phủ cho vay lại năm 2023; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025. Giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW hỗ trợ thực hiện các CTMTQG năm 2023, vốn đầu tư sửa chữa lớn giai đoạn 2021-2025 (đợt 2) cho các dự án đủ thủ tục đầu tư. Ban hành các văn bản chỉ đạo đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; rà soát, điều chỉnh dự án và kiểm tra, đôn đốc tiến độ triển khai các dự án giao thông trọng điểm³⁴; chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với 07 dự án sử dụng vốn NSTW có tỷ lệ giải ngân dưới 10%... Kết quả giải ngân năm 2023 ước đạt 134,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 97,3% kế hoạch tỉnh phân bổ.

Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ theo tinh thần nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội³⁵; quyết định giao kế hoạch vốn từ Chương trình cho các dự án theo quy định. Rà soát, đánh giá và báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả thực hiện giữa nhiệm kỳ tình hình phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; báo cáo sơ kết tình hình thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa XII... Ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...

4. Thương mại - dịch vụ, ngân hàng, thu chi ngân sách

Hoạt động thương mại - dịch vụ duy trì ổn định; thị trường hàng hóa đáp ứng nhu cầu của người dân, nhất là trong dịp lễ, Tết; chỉ đạo thực hiện tốt công tác

³³ Cao tốc CT.08; tuyến đường bộ ven biển; tuyến đường vành đai phía Nam; các tuyến đường trục trong Khu kinh tế; đường từ thành phố Thái Bình đi cầu Sa Cao; đường thành phố Thái Bình đi cầu Tịnh Xuyên; Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC); Khu công nghiệp VSIP Thái Bình. Khu công nghiệp Hải Long, Nhà máy nhiệt điện LNG Thái Bình, KCN Dược - Sinh học; Bệnh viện đa khoa 1.500 giường; Công viên kỷ Bá, Hồ Ty Diệu...

³⁴ ĐT 454 đoạn từ Thành phố đi Sa Cao; đường từ thành phố Thái Bình đi Cồn Vành, đoạn từ QL.37B đến xã Nam Phú...

³⁵ Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay với dư nợ đến nay là 269,8 tỷ đồng; Cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn gần 9 tỷ đồng; cho vay hỗ trợ tạo việc làm 140 tỷ đồng; cho vay cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân gần 120 tỷ đồng; cho vay đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập 0,8 tỷ đồng...

khuyến công, khuyến thương³⁶. Tình hình buôn lậu và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát. Tổ chức thành công hội nghị phát triển thị trường lúa gạo Thái Bình, hội thảo “Phát triển đầu tư, thương mại, dịch vụ - Tạo liên kết vùng cho doanh nghiệp” và chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ sau hội nghị, hội thảo. Ban hành kế hoạch hành động thực hiện chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030; chỉ đạo tổ chức tập huấn về lĩnh vực xuất nhập khẩu, hội nhập kinh tế³⁷.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 69.212 tỷ đồng, tăng 15,3%; giá trị sản xuất khu vực dịch vụ ước đạt 35.010 tỷ đồng, tăng 6,2% so với năm 2022 (kế hoạch 7% trở lên). Hoạt động xuất nhập khẩu gặp nhiều khó khăn; kim ngạch xuất khẩu ước đạt 2.601 triệu USD, tăng 6,0%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.769 triệu USD, giảm 19,9% so với năm 2022. Hoạt động vận tải đáp ứng tốt nhu cầu đi lại, vận chuyển của người dân. Hoạt động du lịch được quan tâm; du lịch lữ hành có xu hướng tăng cao; tổng lượng khách du lịch ước đạt 850.000 lượt (chủ yếu khách nội địa), doanh thu đạt 550 tỷ đồng. Chỉ đạo giải quyết vướng mắc việc đầu nối một số cửa hàng xăng dầu vào quốc lộ, tỉnh lộ; các cửa hàng xăng dầu chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu. Cung ứng điện được bảo đảm ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo...

Hoạt động ngân hàng ổn định, vốn huy động tăng trưởng cao, tín dụng tăng trưởng khá, nợ xấu được kiểm soát ở mức thấp; lãi suất cho vay giảm 1,5-2%/năm hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế, tập trung chủ yếu cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, cho vay xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội... Chỉ đạo phối hợp triển khai kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, tăng khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế; đẩy mạnh các hoạt động ngân hàng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030. Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng đến ngày 31/12/2023 ước đạt 119.195 tỷ đồng, tăng 14%; tổng dư nợ cho vay đạt 94.821 tỷ đồng, tăng 10% so với thời điểm 31/12/2022; tỷ lệ nợ xấu chiếm khoảng 0,85% tổng dư nợ cho vay.

Công tác quản lý tài chính, ngân sách được chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm; chỉ đạo các cấp ngân sách triển khai thực hiện các biện pháp đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là thu tiền sử dụng đất; ban hành Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 phê duyệt danh mục dự án, khu đất phải hoàn thành đấu giá, đấu thầu trong năm 2023 và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 07/6/2023 về đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước năm 2023 để đẩy nhanh tiến độ đấu giá các khu đất, dự án trọng điểm. Điều hành chi ngân sách linh hoạt, tiết kiệm, đảm bảo đúng quy định; chỉ đạo các đơn vị quản lý chặt chẽ nguồn thu, siết chặt kỷ cương quản lý tài chính ngân sách và triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; cấp phát kịp thời, đầy đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế và chính sách an sinh xã hội... Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2023 ước thực hiện 24.503,8 tỷ đồng, đạt 116,7% dự toán, bằng

³⁶ Tổ chức Hội chợ Mừng Đảng - Mừng Xuân và Điểm bán hàng bình ổn thị trường dịp Tết Nguyên đán; Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 là năm thứ 13 Thái Bình tổ chức Chương trình bán hàng bình ổn giá những tháng cuối năm và dịp Tết nguyên đán của dân tộc, là năm thứ 8 Thái Bình huy động nguồn vốn xã hội hóa của các thương nhân để thực hiện chương trình với sự tham gia của 31 doanh nghiệp. Trong đó có 20 gian hàng bình ổn giá tại Hội chợ Mừng Đảng - Mừng Xuân Thái Bình 2023. Hội chợ thu hút 100 gian hàng của 50 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia...

³⁷ Tập huấn tư vấn doanh nghiệp thúc đẩy xuất khẩu sang một số thị trường tiềm năng; tập huấn quy tắc xuất xứ hàng hóa trong các Hiệp định WTO mà Việt Nam là thành viên; tập huấn tận dụng lợi thế từ các Hiệp định WTO đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa...

89,7% năm 2022; trong đó, thu nội địa 10.189 tỷ đồng (*thu tiền sử dụng đất 5.016 tỷ đồng, đạt 136,8% dự toán, tăng 13,1%*) và thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 1.580 tỷ đồng, đạt 56,4% dự toán, bằng 46,6% năm 2022. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 22.606,7 tỷ đồng, đạt 134% dự toán, tăng 3% so với năm 2022; trong đó chi đầu tư phát triển 10.245,2 tỷ đồng, đạt 143% dự toán, tăng 21%; chi thường xuyên 11.091,7 tỷ đồng, đạt 121% dự toán, tăng 37% so với năm 2022.

5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư được chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả. Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chủ động rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt và khó khăn, vướng mắc trong thu hút đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch, chuẩn bị tốt điều kiện và tổ chức thành công Chương trình giao lưu văn hóa - kết nối doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc “Thai Bình Homecoming Day” tại tỉnh. Ban hành chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023; tổ chức thành công các đoàn công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh tại Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, Úc, Vương quốc Anh... qua đó, đã ký được một số thỏa thuận hợp tác quan trọng. Tổ chức đón tiếp và làm việc với các đoàn công tác, tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước đến nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh³⁸; làm việc với Tập đoàn Điện lực Việt Nam về phương án phát triển mạng lưới cấp điện của tỉnh, với Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam về triển khai một số dự án đầu tư của Tập đoàn tại tỉnh và một số hội nghị khác³⁹.

Thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng; 03 Tổ công tác chỉ đạo giải quyết các công việc còn tồn tại, vướng mắc do 03 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng⁴⁰ và Tổ công tác hỗ trợ triển khai dự án nhà máy nhiệt điện LNG Thái Bình. Tổ chức Đoàn công tác của tỉnh làm việc với 5 huyện về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân đầu tư công và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh⁴¹. Tổ chức hội nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đầu tư sản xuất kinh doanh các doanh nghiệp⁴². Chỉ đạo chấn chỉnh khắc phục tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng lập, thẩm định và rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục chủ trương đầu tư các dự án; ban hành quyết định điều chỉnh, bổ sung quy chế phối hợp trong giải quyết các thủ tục đầu tư, đất đai đối với dự án đầu tư⁴³; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao

³⁸ Phòng Công nghiệp và Thương mại Đức tại Việt Nam, Đoàn công tác Đại sứ quán Singapore tại Việt Nam, Công ty TNHH Dentsu Kensetsu Việt Nam, Công ty cổ phần tập đoàn Trường Thành Việt Nam và Công ty Tokyo Gas Nhật Bản, Hiệp hội cơ điện, điện tử Đài Loan; Tập đoàn Hyosung của Hàn Quốc; Công ty TNHH Hyosung Việt Nam; Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam; Tổng Công ty nhà đất Hàn Quốc; Đoàn doanh nghiệp Hàn Quốc...

³⁹ Hội nghị chứng kiến ký kết thỏa thuận MOU giữa Công ty cổ phần Green i-Park và Tập đoàn Hitejinro; hội nghị chứng kiến ký kết thỏa thuận nguyên tắc cho thuê lại đất và cơ sở hạ tầng giữa Công ty cổ phần Green i-park và Công ty Pegavision; hội nghị gặp mặt những người thành đạt đang công tác ở một số ngành, lĩnh vực, các doanh nhân tiêu biểu là người Thái Bình; gặp mặt Hội đồng hương Thái Bình tại Hà Nội và Đà Nẵng...

⁴⁰ Tính đến ngày 20/9/2023, các tổ công tác đã giải quyết dứt điểm 05/19 nội dung; còn 14 nội dung đang được các đơn vị liên quan khẩn trương tập trung giải quyết theo chỉ đạo của các đồng chí Tổ trưởng tổ công tác do các nội dung công việc tồn tại từ lâu và cần có thời gian để giải quyết.

⁴¹ Đoàn công tác của tỉnh đã làm việc với 05 huyện: Tiền Hải, Hưng Hà, Kiến Xương, Vũ Thư, Thái Thụy. Đến nay, tỉnh đã chỉ đạo giải quyết được 85/102 đề xuất, kiến nghị của các địa phương. Tại Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX kỳ họp thứ 27 (ngày 06/10/2023), đã giải quyết được 22/25 đề xuất, kiến nghị của các địa phương.

⁴² Tại hội nghị tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp ngày 18/5/2023 và buổi làm việc giữa UBND tỉnh và Thường trực HHDN tỉnh ngày 07/8/2023 có tổng số 78 kiến nghị của các doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh được gửi cho các sở, ngành, đơn vị để có biện pháp tháo gỡ kịp thời cho doanh nghiệp; đến nay, đã có 67/78 kiến nghị đã được giải quyết tháo gỡ, còn 11 kiến nghị đang được các sở, ngành của tỉnh tập trung giải quyết.

⁴³ Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

tại Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 03/11/2021⁴⁴. Chỉ đạo sửa đổi, bổ sung quyết định về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và quy định trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao PCI. Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; Nghị quyết số 58/NQ-CP của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh, phát triển bền vững đến năm 2025; Kế hoạch hành động thực hiện các nội dung về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Kế hoạch tổ chức Hội nghị tăng cường sự hợp tác giữa chính quyền doanh nghiệp trong công tác cải thiện môi trường kinh doanh...

Tính đến ngày 20/11/2023, thu hút vốn đầu tư của tỉnh đạt 42.336,9 tỷ đồng, gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2022 (bao gồm 122 dự án đầu tư sản xuất kinh doanh với tổng số vốn đăng ký là 21.511,1 tỷ đồng, tăng 4,3% so với cùng kỳ năm 2022 và 20 dự án phát triển nhà ở với tổng mức vốn đầu tư là 20.825,8 tỷ đồng); vốn đầu tư nước ngoài FDI dự kiến cả năm đạt trên 1,0 tỷ USD (chưa tính dự án nhà máy nhiệt điện LNG vốn đầu tư đăng ký gần 2,0 tỷ USD). Thực hiện cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 1.098 doanh nghiệp (tăng 5,5%) với số vốn đăng ký 13.253,4 tỷ đồng (tăng 38,1%) và 572 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, tăng 39,5% so với cùng kỳ năm 2022; có 271 doanh nghiệp hoạt động trở lại, 575 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, 122 doanh nghiệp giải thể tự nguyện... Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước đạt 59.779 tỷ đồng, tăng 5,8% so với năm 2022.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về công tác phòng chống dịch bệnh (sốt xuất huyết, tay chân miệng, đau mắt đỏ...), tuyệt đối không chủ quan, lơ là, không để dịch lây lan bùng phát; tăng cường phối hợp trong hoạt động tiêm chủng vắc - xin phòng dịch. Tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch phòng, chống các dịch; tiêm chủng thường xuyên cho trẻ em bảo đảm an toàn theo quy định; triển khai tích cực hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là trong dịp lễ, Tết; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở khám chữa bệnh, sản xuất thực phẩm chức năng, hóa mỹ phẩm... Ban hành kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 140-KH/TU ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn năm 2023-2025.

Tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, vật tư y tế cơ bản được khắc phục. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc hướng dẫn các cơ sở y tế khẩn trương triển khai xây dựng kế hoạch, tổ chức đấu thầu mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư y tế phục vụ công tác khám bệnh,

⁴⁴ Tính đến 20/7/2023, có tổng số 140 nhiệm vụ (134 nhiệm vụ theo Kế hoạch 146/KH-UBND và 06 nhiệm vụ mới bổ sung), trong đó: đã hoàn thành 74 nhiệm vụ (tăng 02 nhiệm vụ so với thời điểm 21/4/2023), đang thực hiện 65 nhiệm vụ (tăng 06 nhiệm vụ mới bổ sung), 01 nhiệm vụ chưa thực hiện (không thay đổi so với thời điểm 21/4/2023).

chữa bệnh; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế; kết quả, các cơ sở y tế trong tỉnh đã triển khai tổ chức đấu thầu 102 gói thầu mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư y tế (với tổng giá trị 1.020,7 tỷ đồng) đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu... Ban hành kế hoạch tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030; kế hoạch thực hiện chương trình phát triển y tế biển, đảo đến năm 2030; kế hoạch phát triển Hệ thống phục hồi chức năng tỉnh Thái Bình giai đoạn 2023-2030; kế hoạch thực hiện “Chiến lược Quốc gia về phòng chống tác hại của thuốc lá đến năm 2030”; điều chỉnh chỉ tiêu giường bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập. Duy trì trực 24/24 giờ và các hoạt động liên quan đến việc đón tiếp, chăm sóc, điều trị người bệnh tại các cơ sở y tế. Chỉ đạo tăng cường công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; thực hiện các giải pháp bao phủ bảo hiểm y tế theo Kế hoạch số 105/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức hội nghị khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; kiện toàn Tổ công tác giải quyết vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế...; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế năm 2023 ước đạt 87,1% (kế hoạch 88%).

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục đào tạo năm học 2022-2023 và triển khai các nhiệm vụ năm học 2023-2024 theo kế hoạch; duy trì ổn định quy mô và nâng cao chất lượng các cấp học⁴⁵; đến nay tỉnh đã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2⁴⁶. Tổ chức nghiêm túc các kỳ thi, cuộc thi cho học sinh, giáo viên trong toàn ngành⁴⁷ và khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân đạt thành tích cao. Tổ chức thành công Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 (*là tỉnh xếp thứ 11 toàn quốc về số học sinh đạt điểm 10*)⁴⁸. Tổ chức tư vấn tuyển sinh giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; định hướng, phân luồng học sinh sau THCS, THPT...

Công tác quản lý dạy thêm, học thêm có nhiều chuyển biến tích cực; tổ chức kiểm tra công tác dạy thêm, học thêm, dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống, các khoản thu đầu năm học tại các cơ sở giáo dục; công tác quản lý các chương trình liên kết giáo dục có yếu tố nước ngoài và hoạt động tư vấn du học, các trung tâm ngoại ngữ, tin học có yếu tố quốc tế được tăng cường⁴⁹. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình

⁴⁵ Toàn ngành có 744 cơ sở giáo dục, trong đó có 302 trường mầm non, 120 trường tiểu học (TH), 167 trường TH và trung học cơ sở (THCS), 106 trường THCS, 39 trường trung học phổ thông (THPT), 01 trường TH, THCS và THPT, 01 trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh, 08 trung tâm giáo dục thường xuyên - giáo dục nghề nghiệp và 362 cơ sở giáo dục thường xuyên khác (260 trung tâm học tập cộng đồng; 88 trung tâm ngoại ngữ, tin học; 14 trung tâm giáo dục kỹ năng sống). Tính đến tháng 8/2023, tổng số cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia là 689/735 cơ sở giáo dục (đạt 93,7%); năm 2023 dự kiến có 140 trường được đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia (đạt kế hoạch)...

⁴⁶ Được phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-BGDĐT ngày 16/5/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

⁴⁷ Hội thi Khoa học kỹ thuật học sinh trung học cấp tỉnh có 07 Giải Nhất, 16 Giải Nhì, 11 Giải Ba và 08 Giải Tư; lựa chọn 02 dự án tham gia Hội thi Khoa học kỹ thuật quốc gia năm 2023. Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2022-2023 có 34/66 thí sinh/9 môn thi tham gia thi đạt kết quả, trong đó: có 2 giải nhì (Toán, Sinh), 11 giải ba và 21 giải khuyến khích (*so với kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2021-2022 tuy chất lượng có thấp hơn do không có giải nhất nhưng số lượng tăng hơn 6 giải*). Giải thể thao học sinh phổ thông cấp tỉnh: Tham gia có 45 đoàn, 1.400 vận động viên tranh tài với 05 môn thi đấu (*Bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, cờ vua, điền kinh*); kết quả: Khối THPT có 254 học sinh đoạt giải, trong đó: 66 giải Nhất; 59 giải Nhì, 129 giải Ba; khối Phòng GDĐT có 286 học sinh đoạt giải, trong đó: 69 giải Nhất, 71 giải Nhì, 142 giải Ba, 4 giải Khuyến khích... Tham gia Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc năm 2023 với 3 môn (Vovinam, Bóng đá, Điền kinh), đoạt 5 HCV, 3 HCB, 10 HCD...

⁴⁸ Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2023-2024, có 16.236 học sinh (đạt tỷ lệ 80% số học sinh đăng ký dự thi), trong đó 61,8% học sinh (so với số học sinh tốt nghiệp THCS năm 2023) trúng tuyển. Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023, Điểm trung bình tất cả các môn thi Thái Bình đạt 6,71 (xếp thứ 15 toàn quốc), 3 môn Thái Bình có điểm trung bình nằm trong top 10 toàn quốc: Toán đạt 6,72 (xếp thứ 6); Lịch sử: 6,40 (xếp thứ 8); Giáo dục công dân: 8,68 (xếp thứ 9). Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2023 đạt 99,78% (tăng 0,31% so với năm 2022). Điểm xét tuyển đại học các khối thi trên 27 điểm của Thái Bình: Khối A00 xếp thứ 4, khối B xếp thứ 11, khối D01 xếp thứ 18 toàn quốc.

⁴⁹ Đến ngày 30/6/2023, toàn tỉnh có tổng số 105 cơ sở kinh doanh (87 trung tâm/cơ sở ngoại ngữ, tin học, 13 trung tâm/cơ sở giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa, 15 trung tâm/cơ sở tư vấn du học)

giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8, 10 và 11; hoàn thành lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 và môn Lịch sử lớp 10 sử dụng trong các trường phổ thông. Triển khai nội dung hợp tác về giáo dục với tỉnh Xay Nhạ Bu Ly, CHDCND Lào. Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam; Lễ khai mạc Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2023. Làm việc với Đoàn công tác của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khảo sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định mức học phí và chính sách hỗ trợ học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023. Ban hành Kế hoạch tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; phê duyệt Đề án xã hội hóa giáo dục mầm non, phổ thông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030...

- Tổ chức thành công Lễ khai trương trưng bày, giới thiệu các sản phẩm OCOP, sản phẩm khoa học công nghệ và sản phẩm chủ lực tại Sàn Giao dịch công nghệ và thiết bị Thái Bình; duy trì hoạt động Sàn với các gian hàng trưng bày 412 loại sản phẩm của 32 đơn vị. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2023-2025; ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ bảo đảm theo quy định; quản lý 49 đề tài cấp tỉnh⁵⁰. Tiếp tục triển khai các bước tiếp theo dự án xây dựng Khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao tỉnh Thái Bình (giai đoạn 1). Tổ chức kiểm tra một số mô hình tiêu biểu về ứng dụng khoa học công nghệ.

- Tình hình việc làm người lao động trong doanh nghiệp cơ bản được bảo đảm; tăng cường quản lý, tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động. Tổ chức Lễ phát động tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động và tháng công nhân năm 2023; hướng dẫn thực hiện hỗ trợ chế độ trợ cấp ngừng việc đối với người lao động theo Đề án di chuyển các cơ sở sản xuất kinh doanh khu vực ven sông Trà Lý. Tổ chức “Ngày hội việc làm và kết nối cung - cầu lao động năm 2023” với 120 doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp tham gia, kết quả đã có 31 đơn vị thỏa thuận hợp tác trong việc liên kết đào tạo, cung ứng lao động; 1.600 lượt sinh viên, học sinh và người lao động được tư vấn, kết nối (*tăng 45% so với cùng kỳ*). Năm 2023, tỷ trọng lao động trong nông nghiệp trong tổng lao động toàn xã hội giảm còn 25,5% (đạt kế hoạch); tạo việc làm mới cho 34.500 lao động (đạt kế hoạch), trong đó đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài khoảng 3.000 lao động; tuyển sinh, đào tạo 36.700 người tham gia học nghề; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 25%. Tổ chức thực hiện Chương trình ký kết quan hệ ngoại giao và thỏa thuận cung ứng lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc⁵¹. Triển khai thực hiện thí điểm chương trình lao động thời vụ tại Hàn Quốc tại huyện Quỳnh Phụ; đã tổ chức tuyển chọn, đưa 37 lao động xuất cảnh sang làm việc thời vụ tại Hàn Quốc.

Phê duyệt Đề án đẩy mạnh đào tạo lao động có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 153-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 20-

⁵⁰ Gồm 20 đề tài chuyển tiếp từ năm 2021, 2022 sang năm 2023 và 29 đề tài phê duyệt thực hiện từ năm 2023).

⁵¹ Ký kết thỏa thuận giữa tỉnh Thái Bình với chính quyền thành phố Yeongju; ký kết ý định thư giữa tỉnh Thái Bình với chính quyền tỉnh Chungcheonbuk; ký kết thỏa thuận giữa huyện Quỳnh Phụ với chính quyền thành phố Icheon

CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới; Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-CP của Chính phủ về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục vụ hồi nhanh kinh tế - xã hội; Kế hoạch thu thập, cập nhật thông tin về người lao động và xây dựng cơ sở dữ liệu về việc tìm người - người tìm việc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

Thực hiện tốt hoạt động thăm hỏi, tặng quà đối với người có công và thân nhân, các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, công nhân, người lao động, đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi nhân dịp Tết Quý Mão năm 2023, ngày Thương binh - Liệt sỹ⁵²; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh đều được tặng quà Tết. Các cơ quan chức năng đã cơ bản giải quyết các đơn khiếu nại, khiếu kiện về việc dùng thực hiện chính sách đối với người bị nhiễm chất độc hóa học; đến nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã thụ lý đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm 28 vụ việc khiếu kiện và ban hành 28 phán quyết bác đơn kháng cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm. Quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, sự tiến bộ của phụ nữ và phòng chống tệ nạn xã hội⁵³.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan được duy trì đáp ứng nhu cầu nhân dân⁵⁴. Các cơ quan truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tập trung chuyển tải thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, phòng chống dịch bệnh; tuyên truyền kết quả các kỳ họp Quốc hội khóa XV và kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; nghệ thuật trình diễn dân gian “Nghệ thuật Chèo tỉnh Thái Bình” được ghi danh vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; trình cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích cấp quốc gia đối với Miếu Giàng (xã Đông Á, huyện Đông Hưng), Đình Quán (xã Quang Bình, huyện Kiến Xương). Thành lập Ban chỉ đạo, Ban xây dựng hồ sơ quốc gia “Nghệ thuật Chèo đồng bằng sông Hồng” đệ trình UNESCO đưa vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; tổ chức triển khai kế hoạch xây dựng hồ sơ khoa học trình UNESCO vinh danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn nhân kỷ niệm 300 năm ngày sinh (1726-2026)... Công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, du lịch, lễ hội, nhất là trong dịp Tết và đầu Xuân

⁵² Dịp Tết Quý Mão 2023, tặng 383.962 suất quà, kinh phí 159,3 tỷ đồng, tăng gần 10 tỷ đồng so với năm 2022; 46.058 người cao tuổi được chúc thọ, mừng thọ với kinh phí gần 20 tỷ đồng... Tổ chức gặp mặt các đồng chí nguyên là lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ; các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và những người con quê hương Thái Bình tiêu biểu; đại diện chức sắc tôn giáo.... Kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sỹ, tặng 257.768 suất quà cho người có công (khoảng 92,8 tỷ đồng)...

⁵³ Duy trì thực hiện tốt chính sách với người nghèo, cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2023... Triển khai Tháng hành động vì trẻ em năm 2023, các hoạt động bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, trợ giúp trẻ em, đặc biệt trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp Tết thiếu nhi 01/6, Trung thu; gần 94% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp; 73% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em... Tổ chức hoạt động tuyên truyền, tập huấn, phong trào thi đua về thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới và Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030... Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; đẩy mạnh hoạt động của 26 điểm tư vấn, điều trị nghiện ma túy tại các huyện, thành phố...

⁵⁴ Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền lưu động, tranh cổ động, chiếu phim tại rạp và chiếu lưu động, triển lãm tại Thư viện tỉnh chào mừng kỷ niệm ngày: Thành lập Đảng, mừng Xuân Quý Mão, 80 năm ra đời “Đề cương về văn hoá Việt Nam”; thành lập tỉnh Thái Bình (21/3), giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4); Quốc tế lao động (01/5); ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5); 76 năm Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7); Cách mạng tháng 8 thành công, Quốc Khánh (02/9)... Tổ chức Chương trình nghệ thuật đêm Giao thừa chào Xuân Quý Mão với chủ đề “Khúc hát Xuân”; Đại nhạc hội Chào Xuân 2023 phục vụ nhân dân; tổng kết trao giải Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc tỉnh Thái Bình năm 2023 (03 giải Nhất, 04 giải Nhì, 06 giải Ba, 9 giải Khuyến khích, 04 giải tập thể và 04 giải chuyên đề)...

được tăng cường⁵⁵. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại Thái Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Xuất bản cẩm nang du lịch tỉnh Thái Bình. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, khai thác bãi biển xã Thụy Xuân, Thụy Hải, Thụy Trường (huyện Thái Thụy) để thúc đẩy phát triển du lịch của tỉnh. Tổ chức thành công khai mạc Tuần du lịch biển và khinh khí cầu Thái Bình, các hoạt động diễn ra đảm bảo an toàn, tạo ấn tượng, dư luận tốt trong nhân dân và du khách về tham quan, trải nghiệm, lượng khách du lịch ước đạt 20.500 lượt. Tổng kết và trao giải cuộc thi sáng tác Biểu trưng (Logo) tỉnh Thái Bình.

Tổ chức thành công Lễ hội đền Trần năm 2023; khai mạc lễ hội chùa Keo mùa thu năm 2023; chào mừng kỷ niệm 65 năm Ngày Bác Hồ về thăm Thái Bình lần thứ Ba. Tham gia các hội thi, hội diễn, liên hoan cấp quốc gia đạt được kết quả tốt⁵⁶... Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình tiếp tục được triển khai kịp thời; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao chất lượng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, đề án Hỗ trợ và nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình thiết chế văn hóa, thể thao thôn, tổ dân phố năm 2023⁵⁷. Chỉ đạo tăng cường triển khai các quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết mô hình “Khu dân cư thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội”. Các hoạt động thể thao quần chúng được nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng⁵⁸; thực hiện tốt công tác huấn luyện, cử vận động viên tham gia các giải thể thao thành tích cao⁵⁹. Đăng cai tổ chức thành công giải vô địch Cầu lông đồng đội quốc gia, vòng bảng giải Bóng đá Thiếu niên và Nhi đồng toàn quốc, giải Yoga toàn quốc lần thứ V.

III. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ; QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

- Công tác cải cách hành chính (CCHC) được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc⁶⁰. Các chỉ số CCHC năm 2022 tăng điểm và tăng bậc so với năm 2021 (PCI xếp hạng 28/63 tỉnh, thành phố, tăng 19 bậc; PAR INDEX xếp thứ 43/63 tỉnh, thành phố, tăng 07 bậc; SIPAS xếp thứ 13/63 tỉnh, thành phố, tăng 27 bậc). Chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số SIPAS, PAR INDEX, PAPI năm 2023.

⁵⁵ Kiểm tra 35 di tích lịch sử văn hóa; đình chi 21 cơ sở kinh doanh karaoke; 67 lượt điểm treo băng rôn, 31 cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch; 02 điểm và 01 khu du lịch, 14 cơ sở kinh doanh dịch vụ bơi lội; 04 giải thể thao của tỉnh...

⁵⁶ Tham dự cuộc thi Tài năng diễn viên Chèo toàn quốc năm 2023, đạt 02 HCV, 01 HCB; tham dự Cuộc thi Liên hoan các trích đoạn hay nghệ thuật sân khấu toàn quốc năm 2023 đạt 01 HCV, 01 HCB, 01 nhạc công xuất sắc, tập thể dàn nhạc xuất sắc; cuộc thi độc tấu, hòa tấu nhạc cụ dân tộc đạt 01 giải Nhất, 03 giải Nhì...

⁵⁷ Năm 2023 hỗ trợ 183 thôn và nghiệm thu việc mua sắm trang thiết bị văn hóa, thể thao phục vụ hoạt động tại các Nhà văn hóa, Khu thể thao của 96 thôn, tổ dân phố thực hiện Đề án năm 2022

⁵⁸ Số lượng người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên ước đạt 36%; số gia đình thể thao ước đạt 26%; 100% trường học thực hiện tốt giảng dạy thể dục thể thao nội khóa, ngoại khóa

⁵⁹ Tổ chức Lễ phát động tháng hoạt động thể dục, thể thao cho mọi người và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2023; giải Bóng đá Nhi đồng tranh cúp Vietcombank. Tổ chức thành công giải Võ thuật cổ truyền tỉnh, mùa Lân, Bóng bàn các Câu lạc bộ tranh cúp Báo Thái Bình năm 2023, Vô địch Cầu lông tỉnh, hoạt động Đồng diễn Yoga hưởng ứng Ngày Quốc tế Yoga (21/6)...; tham gia giải Cầu lông trung cao tuổi toàn quốc đạt 02 HCV, 02 HCB, 01 HCD và xếp thứ Tư toàn đoàn. Tổ chức tập huấn cho các VĐV tham gia thi đấu 01 giải quốc tế đạt 03 HCD (Vô địch Bóng chuyền U23, vô địch Wushu các đội mạnh và ASIAD 19) và 36 giải quốc gia đạt 221 huy chương (65 HCV, 62 HCB, 94 HCD); có 01 VĐV tham gia thi đấu giải vô địch Karate Đông Nam Á giành 01 HCV, 01 HCB, 01 HCD. Tại SEAGames 32, Thái Bình có 06 VĐV tham gia thi đấu đạt 05 huy chương: Wushu đạt 01 HCV; Jujitsu đạt 01 HCB; Lặn đạt 02 HCD; Karate đạt 01 HCD. Đội Bóng chuyền nữ Geleximco Thái Bình tham dự vòng 1 Vô địch quốc gia năm 2023 cúp Hóa chất Đức Giang xếp thứ 3 bảng.

⁶⁰ Thực hiện nghiêm các kế hoạch CCHC, tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC. Thành lập ban Chỉ đạo CCHC tỉnh; chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện giải quyết TTHC qua Cổng dịch vụ công trực tuyến; giao chỉ tiêu nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của các sở, ban, ngành, địa phương năm 2023; thực hiện điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC năm 2022 của tỉnh bằng hình thức trực tuyến; điều tra xã hội học về khảo sát đo lường sự hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2022; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong việc cấp phiếu lý lịch tư pháp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; ban hành kế hoạch và thành lập Tổ giám sát triển khai tổ chức đánh giá, khảo sát Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố (DDCI) đối với các sở, ngành năm 2023 ...

Công bố chỉ số CCHC năm 2022 của các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố (DDCI) và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau khi công bố. Ban hành Đề án xác định chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn giai đoạn 2023-2030. Duy trì thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo phương án “5 tại chỗ” và các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thường xuyên chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, xử lý trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tích cực thực hiện phong trào thi đua “*Trách nhiệm, kỷ cương, tăng cường cải cách, tận dụng cơ hội, bút phá đi lên*” năm 2023; tổ chức hội nghị gặp gỡ, trao đổi với lãnh đạo cấp phòng của một số cơ quan, đơn vị về công tác cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo chặt chẽ việc sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã giai đoạn 2023-2025. Tham mưu Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025. Triển khai Kế hoạch khảo sát, đánh giá việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2019-2021 và thành lập Đoàn khảo sát, đánh giá trực tiếp tại 8 huyện, thành phố về thực trạng các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp ĐVHC⁶¹. Chỉ đạo xây dựng phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025; lập danh sách ĐVHC cấp xã thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023-2025; rà soát, đề xuất chế độ, chính sách đặc thù liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030. Đề nghị các địa phương lân cận phối hợp ký xác nhận pháp lý nhân bản bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính cấp tỉnh giáp ranh với tỉnh Thái Bình theo Quyết định số 513/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo hoàn thành ký xác lập pháp lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính cấp xã, cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Ban hành quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; quy định về quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện. Tích cực thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác dân vận trong hệ thống chính trị, Đề án xây dựng thí điểm mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2023-2025⁶².

Duy trì thực hiện việc tiếp công dân và quan tâm chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo⁶³. Từ đầu tháng 4/2023, tình hình công dân khiếu kiện, tập trung đông người có diễn biến phức tạp, một số địa phương trong tỉnh phát sinh vụ việc khiếu kiện đông người, vượt cấp, nội dung khiếu kiện chủ yếu liên quan đến chế độ chính sách, đất đai, đòi hỏi quyền lợi cá nhân⁶⁴, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chủ động nắm chắc tình hình, tổ chức buổi tiếp xúc, đối thoại với đại diện một số công dân và tiếp tục chỉ đạo sâu sát, quyết liệt để ổn định tình hình; đến nay, an ninh trật tự xã hội trên địa bàn đã được kiểm soát. Tổ chức Chương trình đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với nông dân năm 2023. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường; hoạt động hỗ trợ tư

⁶¹ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 10/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

⁶² Đề án số 08-ĐA/TU ngày 05/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁶³ Ban hành Chỉ thị về công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Cơ quan hành chính các cấp đã thực hiện 4.159 lượt tiếp, với 7.413 lượt người được tiếp, về 2.620 vụ việc; trong đó: có 118 đoàn đông người, với 1.851 lượt người, 127 vụ việc. Đã tiếp nhận 4.006 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, trong đó có 3.189 đơn đủ điều kiện xử lý về 2.492 vụ việc; tổ chức kiểm tra, rà soát, giải quyết 01 vụ còn lại của Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 05/12/2019 của UBND tỉnh.

⁶⁴ Nổi lên 3 vụ việc: Một bộ phận người dân xã Đông Á, huyện Đông Hưng tiếp tục kiến nghị không triển khai Dự án Nhà máy xử lý rác công nghệ cao tại xã Đông Á; Tiểu thương chợ Thuận Vi, xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư kiến nghị một số nội dung liên quan đến việc đầu tư xây dựng chợ Thuận Vi; các công dân bị ngừng chế độ đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học khi thực hiện các Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

pháp, trợ giúp pháp lý cơ bản đáp ứng nhu cầu nhân dân; ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chương trình trọng tâm cải cách tư pháp năm 2023, kế hoạch thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng; thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh. Công tác thanh tra được triển khai thực hiện theo kế hoạch và quy định⁶⁵; chỉ đạo, đôn đốc các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, kiểm toán⁶⁶... Tổ chức triển khai thực hiện thanh kiểm tra công vụ về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính theo kế hoạch. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023; ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

- Thực hiện các nghị quyết, đề án, kế hoạch về chuyển đổi số đến năm 2025 và trong năm 2023, các cấp, các ngành, địa phương tích cực triển khai các nền tảng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền số. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kế hoạch về chuyển đổi số⁶⁷. Một số lĩnh vực về chuyển đổi số đã đạt được kết quả và mục tiêu đề ra như: Thực hiện triệt để ký số văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện; phát huy có hiệu quả việc định danh điện tử theo Đề án 06; hóa đơn điện tử trở nên phổ biến; thanh toán bằng mã QR tại các cửa hàng, chợ, siêu thị đã trở nên phổ biến; các cơ sở dữ liệu hiện có đã phát huy hiệu quả (tài chính ngân sách, bảo hiểm xã hội, thuế, đất đai...); một số cơ sở dữ liệu mới được hình thành (quản lý cán bộ công chức, quản lý dân cư hộ khẩu, sổ sức khỏe điện tử...). Công bố xếp hạng chỉ số chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước năm 2022. Tổ chức ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023; cuộc thi trắc nghiệm trên Internet tìm hiểu Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; sơ kết đánh giá kết quả “Tiên phong tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc”; sơ kết 03 năm triển khai hệ thống camera thông minh tỉnh Thái Bình và giới thiệu một số giải pháp phục vụ Chuyển đổi số và Đề án 06...

- Công tác quốc phòng, quân sự được tăng cường; an ninh chính trị được giữ vững⁶⁸; trật tự xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ được bảo đảm, nhất là trong dịp lễ tết và các sự kiện quan trọng (Tết Nguyên đán, Lễ hội đầu Xuân, Giỗ Tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch, nghỉ lễ 30/4, 01/5, 02/9, Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023...). Chỉ đạo các địa phương tổ chức tốt hoạt động đón Tết vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; kỳ nghỉ Tết nguyên đán không xảy ra khủng bố, phá hoại, khiếu kiện phức tạp, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không xảy ra trọng án, cháy nổ, là năm thứ 11 liên tiếp không có tiếng pháo nổ trong đêm Giao thừa. Tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND

⁶⁵ Thực hiện 89 cuộc thanh tra hành chính và 256 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tại 1.371 tổ chức, cá nhân; kiến nghị xử lý sai phạm kinh tế 17.295 triệu đồng; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính 11.229 triệu đồng...

⁶⁶ Kết luận thanh tra số 644/KL-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Kết luận thanh tra số 1137/KL-TTCTP của Tổng Thanh tra Chính phủ; Kết luận của Kiểm toán nhà nước khu vực XI...

⁶⁷ KH nâng cao chỉ số chuyển đổi số của tỉnh năm 2023 và các năm tiếp theo; KH phát triển hạ tầng số đến năm 2025; KH truyền thông về chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025; KH thực hiện chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025; KH hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số đến năm 2025; KH nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023 và các năm tiếp theo; cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước; Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh...

⁶⁸ Chỉ số Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự của tỉnh trong Bộ chỉ số PCI năm 2022 xếp thứ 2 toàn quốc, tăng 44 bậc so năm 2021.

về tăng cường các giải pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen”. Chỉ đạo tháo gỡ các điểm nghẽn và đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025; thực hiện các giải pháp tuyên truyền, vận động, thu nhận hồ sơ, cấp CCCD gắn chip điện tử và tài khoản định danh điện tử; Thái Bình là một trong 19 tỉnh, thành phố cả nước đã hoàn thành chỉ tiêu cấp căn CCCD trước thời hạn⁶⁹. Chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến sổ hộ khẩu, sổ tạm trú; tăng cường kiểm tra xử lý “xe dù bên cóc”, “xe trá hình tuyến cố định”, “xe ghép, xe tiện chuyển”; triển khai các hoạt động, nhiệm vụ trong công tác cấp nước phòng cháy, chữa cháy... Tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch: xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị; thực hiện Đề án “Tăng cường phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”; triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới; Quy định khu vực bảo vệ, cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trên địa bàn tỉnh...

Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Thái Bình, huyện Đông Hưng, huyện Quỳnh Phụ, Sở Công Thương; diễn tập chiến đấu cho 104 xã, phường, thị trấn trong khu vực phòng thủ; tham gia diễn tập tác chiến phòng thủ Quân khu 3 đạt kết quả tốt. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án xây dựng căn cứ Hậu phương, căn cứ Hậu cần - Kỹ thuật trong khu vực phòng thủ tỉnh. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; tổ chức Lễ giao nhận quân nhanh gọn, an toàn; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2023, bàn giao đủ 2.602 công dân cho 16 đầu mối đơn vị của Bộ, Quân khu; ban hành kế hoạch tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Làm tốt công tác chuẩn bị huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên quân nhân dự bị và huấn luyện dân quân tự vệ đúng chương trình kế hoạch. Chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, nội dung phục vụ Hội nghị của Tỉnh ủy tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tổ chức các hoạt động chào mừng 35 năm ngày Biên phòng toàn dân và Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện ngày Biên phòng toàn dân (giai đoạn 2019-2024); tổ chức điểm “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Đẩy mạnh phong trào thi đua toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh... Chủ động nắm tình hình chủ quyền vùng biển, hoạt động của tàu thuyền, tổ chức, cá nhân nước ngoài. Duy trì 100% quân số trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo kịp thời xử lý tốt mọi tình huống có thể xảy ra, không để bị động bất ngờ.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm 2023, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn song tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh có sự phục hồi, tăng trưởng khá và đạt kết quả tích cực:

⁶⁹ Ban hành Kế hoạch và kiện toàn Tổ giúp việc Đề án 06 của tỉnh; tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá 01 năm thực hiện Đề án 06 và hoạt động của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023... Tính đến 09/10/2023, toàn tỉnh đã cấp 1.561.143 thẻ CCCD; thu nhận 1.365.526 hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử; 888.019 người sử dụng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh... Đến ngày 30/6/2023 toàn tỉnh đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu Bộ Công an giao về thu nhận kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân...

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm, có nhiều đổi mới và phù hợp với đặc điểm tình hình năm 2023; chủ động triển khai đầy đủ các chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

(2) Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm giải quyết các công việc còn tồn tại, vướng mắc và tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh; trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

(3) Trong bối cảnh khó khăn chung của cả nước và chịu tác động bất lợi của nhiều yếu tố khách quan song kinh tế của tỉnh vẫn duy trì phát triển với tốc độ tăng trưởng đạt 7,37%, cao hơn mức bình quân của cả nước (5%); thu ngân sách (nội địa) đạt trên 10.000 tỷ đồng.

(4) Tổ chức thành công nhiều sự kiện, hoạt động quan trọng để quảng bá, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm. Thu hút đầu tư, nhất là thu hút vốn FDI có sự phát triển vượt bậc so với những năm trước (*là năm đầu tiên thu hút vốn đạt FDI trên 1,0 tỷ USD*).

(5) Đã cơ bản hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh bảo đảm chất lượng, có tầm nhìn và nhiều định hướng phát triển mới, đột phá. Công tác lập và quản lý quy hoạch, chỉnh trang và phát triển đô thị được quan tâm chỉ đạo và đạt những kết quả tích cực; đã hoàn thành một số công trình quan trọng góp phần thay đổi diện mạo đô thị và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân trên địa bàn thành phố (Công viên Kỳ Bá, Hồ Ty Rượu, tháo gỡ nút thắt đường Ngô quyền, một số tuyến đường nội thành, hệ thống chiếu sáng, cây xanh...). Đã lựa chọn, triển khai 24 dự án phát triển nhà ở với số vốn trên 20.000 tỷ đồng.

(6) Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục đạt kết quả tốt; các dự án trọng điểm được ưu tiên nguồn lực và tập trung chỉ đạo quyết liệt; tỷ lệ giải ngân đầu tư công thuộc nhóm đầu cả nước.

(7) Khu kinh tế Thái Bình đã khẳng định được vai trò là trọng điểm, động lực, tạo đột phá trong phát triển kinh tế; trong năm 2023 đã có nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp có tiềm lực tài chính, uy tín, thương hiệu đầu tư vào Khu kinh tế, góp phần tạo sự phát triển mạnh mẽ trong thu hút đầu tư của tỉnh.

(8) Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chỉ đạo toàn diện; thực hiện tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đối với người có công và các đối tượng bảo trợ chính sách xã hội, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sỹ.

(9) Kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan nhà nước được tăng cường; các chỉ số CCHC năm 2022 đều tăng bậc so với năm 2021. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được duy trì, tập trung vào các vụ việc phức tạp, kéo dài.

(10) Công tác quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội giữ vững ổn định (năm 2022 Chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự của tỉnh trong bộ chỉ số PCI xếp thứ 2 toàn quốc, tăng 44 bậc so với năm 2021; Thái Bình là một trong 19 tỉnh, thành phố đã hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD trước thời hạn). Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ bảo đảm đủ chỉ tiêu, an toàn, đúng luật.

2. Một số tồn tại, hạn chế

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế và giá trị sản xuất của một số ngành chưa đạt kế hoạch. Hoạt động sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và xuất nhập khẩu của một số doanh

ngành còn gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp phải tạm ngừng kinh doanh hoặc giải thể. Thu nội địa không đạt dự toán ngân sách nhà nước được giao, công tác thu nợ thuế doanh nghiệp chưa đảm bảo và phát sinh nợ đọng thuế lớn... Dịch vụ du lịch phát triển chưa mạnh; công tác quảng bá, giới thiệu du lịch còn hạn chế...

(2) Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ theo chỉ đạo của tỉnh, các kết luận của thanh tra, kiểm toán và triển khai cơ chế, chính sách ở một số lĩnh vực còn chậm. Một số dự án trọng điểm gặp vướng mắc, tiến độ chậm; công tác giải phóng mặt bằng ở một số địa phương kết quả còn hạn chế⁷⁰. Tỷ lệ đô thị hóa còn thấp.

(3) Nhiều vấn đề tồn tại từ lâu chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác xử lý rác thải sinh hoạt tại một số địa phương vẫn còn bất cập, một số đơn vị cung cấp nước sạch chậm cải thiện chất lượng. Một số nơi, địa phương vẫn còn dễ xảy ra sai phạm trong lĩnh vực đề điều, thủy lợi, đất đai, môi trường, đầu tư xây dựng..., mặc dù đã quan tâm công tác xử lý nhưng chưa kịp thời, còn thiếu kiên quyết.

(4) Công tác dạy thêm, học thêm đã được chấn chỉnh nhưng hiệu quả chuyển biến chưa cao, chưa đáp ứng được kỳ vọng của người dân. Số công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề cao còn ít. Số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN còn cao.

(5) Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo ở một số địa phương, đơn vị tuy có chuyển biến nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) đã tăng nhưng không đồng đều, có khoảng cách lớn giữa các sở, ngành, địa phương. An ninh, trật tự ở một số lĩnh vực, địa bàn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; một số địa phương chưa chủ động nắm tình hình và giải quyết các vụ việc phát sinh trên địa bàn⁷¹ để xảy ra tình trạng tập trung đông người, khiếu kiện vượt cấp, phức tạp về an ninh trật tự.

3. Nguyên nhân của hạn chế

Bên cạnh các nguyên nhân khách quan như: xung đột giữa Nga và Ukraine; bất ổn của thị trường tài chính, bất động sản; giá cả nguyên liệu tăng cao; nguồn cung vật liệu xây dựng khan hiếm; nguồn cung ứng điện năng thiếu ổn định; sự bất cập và thiếu đồng bộ của một số chính sách của nhà nước...; các nguyên nhân chủ quan vẫn chưa được khắc phục triệt để, cụ thể:

- Việc tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, quy định của tỉnh và công tác chỉ đạo, điều hành ở một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa chủ động, quyết liệt dẫn tới thực hiện một số nhiệm vụ chưa đạt hiệu quả cao.

- Công tác phối hợp giữa một số sở, ngành, địa phương và mối liên hệ với các bộ, ngành trung ương trong thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế; chưa thực sự tích cực, chủ động, linh hoạt trong giải quyết các công việc, nhất là những vấn đề khó, phức tạp. Nhận thức và áp dụng pháp luật giữa các ngành, địa phương, đơn vị trong giải quyết các thủ tục hành chính đôi lúc chưa thống nhất. Chất lượng hiệu quả hoạt động của một số cấp chính quyền chưa cao, vẫn còn tình trạng khó khăn, những nhiễu với doanh nghiệp và người dân. Công tác tham mưu tuy có nhiều cải thiện nhưng chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Tinh thần, thái độ, năng lực, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức đã được nâng lên, tuy nhiên còn một số bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ cấp trung gian, lãnh đạo cấp phòng trong thực thi nhiệm vụ vẫn chưa cao, còn e dè, dùn dẩy, né tránh, ngại trách nhiệm, chưa đáp ứng yêu cầu công việc.

⁷⁰ Bên cạnh một số địa phương làm tốt công tác GPMB, còn một số địa phương chưa quyết liệt, ảnh hưởng tiến độ dự án: Vũ Thư (đường TP đi Sa Cao, Khu thực nghiệm sinh học, CCN Vũ Hội), Tiền Hải (đường trục số 3 trong KKT); Hưng Hà (CCN Đồng Tu)...

⁷¹ Dự án nhà máy xử lý rác thải tại xã Đông Á, huyện Đông Hưng; dự án chợ Thuận Vị, huyện Vũ Thư...

Phần thứ hai
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024, dự báo nền kinh tế tiếp tục đối mặt nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường. Kinh tế, thương mại toàn cầu dự báo tiếp tục phục hồi nhưng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức. Tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên thế giới, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, tăng cường hợp tác quốc tế vừa là thời cơ, vừa là thách thức. Trong nước, tình hình chính trị xã hội và kinh tế vĩ mô ổn định; tình hình sản xuất, kinh doanh, đầu tư, xuất nhập khẩu... được kỳ vọng sẽ có nhiều chuyển biến tích cực, đồng thời, nhiều chính sách, giải pháp điều hành được sửa đổi, bổ sung và ban hành đã và đang phát huy tác động tích cực...; tuy nhiên, nền kinh tế đối mặt với ngày càng nhiều khó khăn, thách thức; khối lượng công việc xử lý ngày càng nhiều hơn; vừa tiếp tục xử lý những khó khăn, bất cập trong nội tại nền kinh tế đã tồn tại nhiều năm, vừa ứng phó với các vấn đề phát sinh mới.

Trong tỉnh, dự báo nền kinh tế còn nhiều khó khăn, song có những yếu tố tác động tích cực như: các vướng mắc về thể chế đã và đang được Trung ương quyết liệt chỉ đạo tháo gỡ; tỉnh tiếp tục có những yếu tố mới, tiềm năng, “địa lợi” phát triển; kết cấu hạ tầng giao thông kết nối tiếp tục được đầu tư hoàn thiện; các dự án đầu tư trong Khu kinh tế đẩy nhanh tiến độ đưa vào hoạt động phát huy hiệu quả; các cơ chế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã ban hành tạo động lực mới cho tăng trưởng... Tiếp tục tinh thần với chủ đề ***“Trách nhiệm, kỷ cương, tăng cường cải cách, tận dụng cơ hội, bút phá đi lên”***; với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị cùng sự cố gắng nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; tỉnh Thái Bình đề ra mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế xã hội năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung đầu tư xây dựng và phát triển Khu kinh tế Thái Bình và các khu, cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là công trình giao thông trọng điểm, liên kết vùng và hạ tầng đô thị. Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ và nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; thúc đẩy các ứng dụng số, nền tảng số trên mọi lĩnh vực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chỉ đạo điều hành. Tăng cường công tác quốc phòng, quân sự, giữ vững an ninh chính trị và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Căn cứ tình hình, kết quả thực hiện năm 2023 và mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025, dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024 như sau:

2.1. Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,5-9% so với năm 2023.
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,1-2,2% so với năm 2023.
- Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 9-10,2% (trong đó: Công nghiệp tăng 9,3-10,9% và xây dựng tăng 8,2%) so với năm 2023.
- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 7-7,2% so với năm 2023.
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong GRDP (không tính thuế sản phẩm) đạt 81,4-81,5%.
- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng số lao động toàn xã hội giảm còn khoảng 23,5%.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng từ 6,2% trở lên so với năm 2023.
- Kim ngạch nhập khẩu tăng từ 9,4% trở lên so với năm 2023.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 6,3% so với năm 2023.
- Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trong năm 2024: 10 xã trở lên.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 9.878 tỷ đồng, trong đó, thu nội địa (không tính tiền thu sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) đạt 4.798 tỷ đồng.
- Năng suất lao động (tính theo giá so sánh) tăng 8,3-8,8% so với năm 2023.
- GRDP bình quân đầu người (tính theo giá hiện hành) đạt 75,1-75,4 triệu đồng.

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

- Mức giảm tỷ lệ sinh đạt 0,1‰.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 9%.
- Số giường bệnh/vạn dân: 40 giường bệnh; số bác sĩ/vạn dân: 13,5 bác sĩ.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,5%.
- Tạo việc làm mới cho từ 34.500 lao động trở lên.
- Có thêm 140 trường được đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm 2024.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt trên 90%.

2.3. Về môi trường:

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 27,8%.

(Kèm theo Phụ lục biểu tổng hợp ước thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023, dự kiến kế hoạch năm 2024 của tỉnh).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục triển khai thực hiện mạnh mẽ, đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển

bền vững⁷². Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai, mở rộng quy mô sản xuất, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa quy mô cấp xã, liên xã; triển khai đồng bộ các quy trình canh tác theo hướng minh bạch, an toàn và bền vững nhằm tạo ra vùng sản xuất tập trung với khối lượng hàng hóa lớn, đáp ứng các yêu cầu của thị trường; đẩy nhanh tiến trình cơ giới hóa, hiện đại hóa từ khâu sản xuất đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng thương hiệu hàng hóa, chỉ dẫn địa lý, mã số vùng trồng cho các sản phẩm chủ lực; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch xây dựng mô hình phát triển thương hiệu lúa gạo tỉnh Thái Bình giai đoạn 2023-2026. Triển khai thực hiện đạt kết quả cao kế hoạch sản xuất trồng trọt năm 2024, chủ động biện pháp ứng phó thời tiết bất lợi và sâu bệnh hại cây trồng; tiếp tục thực hiện Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây có giá trị kinh tế cao. Phát triển trồng trọt theo hướng sản xuất quy mô lớn, xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung theo mô hình cánh đồng mẫu lớn, gắn với phát triển công nghiệp chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông sản; đồng thời, thực hiện sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP), nông nghiệp hữu cơ. Khuyến khích nghiên cứu và áp dụng ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện cơ cấu lại chăn nuôi, hướng dẫn thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học đảm bảo an toàn dịch bệnh. Tăng cường công tác chỉ đạo phát triển sản xuất chăn nuôi; kiểm soát, phòng ngừa dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh nguy hiểm, không để dịch bệnh bùng phát và lây lan; tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh, vệ sinh khử trùng, tiêu độc phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm theo kế hoạch; duy trì công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát vận chuyển, giết mổ. Thúc đẩy liên kết, hợp tác chăn nuôi theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm; hình thành các vùng chăn nuôi trọng điểm. Phát triển chăn nuôi công nghiệp áp dụng công nghệ cao tại các trang trại, khuyến khích chăn nuôi hộ truyền thống cải tiến theo hướng công nghiệp hóa, chăn nuôi hữu cơ, khai thác và phát triển các ngành hàng chăn nuôi giống vật nuôi bản địa, đặc sản có giá trị kinh tế cao, đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh. Quản lý và sử dụng hiệu quả chất thải chăn nuôi, thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn trong chăn nuôi.

Phát triển thủy sản theo hướng tăng trưởng cao, bền vững, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; gắn mục tiêu phát triển thủy sản với bảo vệ môi trường sinh thái, an toàn thực phẩm, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ chủ quyền trên biển. Đa dạng hóa các đối tượng nuôi có giá trị, hiệu quả kinh tế cao; theo dõi, kiểm tra, nắm bắt tình hình nuôi trồng, khai thác thủy sản; áp dụng nuôi trồng thủy sản theo hình thức thâm canh, siêu thâm canh, quy chuẩn VietGAP hoặc nuôi có chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện đăng ký đối tượng nuôi chủ lực, lồng bè theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Tăng cường công tác đăng ký, đăng kiểm tàu cá, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện hoạt động trên biển; tuần tra, kiểm soát tàu cá trên vùng biển khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo

⁷² Thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050; Đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với du lịch tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025 và đến năm 2030; Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh; các nhiệm vụ sau Hội thảo Quốc tế về mô hình kinh tế nông nghiệp và khu dân cư nông thôn đến năm 2030 tầm nhìn năm 2045, Hội nghị phát triển sản xuất lúa gạo Thái Bình...

quy định. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án phát triển nuôi thủy sản trong ao bán nổi giai đoạn 2022-2025, kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030... Duy trì tốt công tác quản lý, phát triển và bảo vệ rừng.

Tiếp tục quán triệt và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; các chương trình chuyên đề thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới. Triển khai chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2023-2025 bảo đảm thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đề ra. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân vốn CTMTQG nông thôn mới. Giữ vững, nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; phấn đấu trong năm 2024, có 10 xã trở lên đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó có từ 3 xã trở lên đạt nông thôn mới kiểu mẫu. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình “Thấp sáng đường quê”, mỗi xã một sản phẩm (OCOP); cơ chế chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai và các cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn đã ban hành⁷³; nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả. Phát triển làng nghề theo hướng hình thành các cụm công nghiệp làng nghề có quy mô hợp lý, gắn với hoạt động văn hoá, du lịch, đi đôi với đảm bảo môi trường, bảo vệ sức khoẻ nhân dân, từng bước xây dựng một số tour du lịch làng nghề; củng cố và phát triển các doanh nghiệp trong làng nghề; phấn đấu mỗi làng nghề có ít nhất một doanh nghiệp đầu mối để tổ chức sản xuất và bao tiêu sản phẩm.

1.2. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nhất là đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững. Hoàn thiện kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; hoàn thành kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2024. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, dự án cần thu hồi đất; cho phép chuyển mục đích sử dụng đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa theo quy định. Ban hành văn bản thi hành Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024. Giám sát chặt chẽ việc thăm dò 04 mỏ cát biển theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động khai thác khoáng sản, quản lý sử dụng đất; xử lý dứt điểm các tồn tại, kiên quyết không để xảy ra vi phạm mới, đặc biệt là điểm “nóng” về môi trường. Tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, nhất là các dự án lớn, trọng điểm; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh⁷⁴, đặc biệt là các công trình trọng điểm, công ích và các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý chặt chẽ chất lượng nước và dịch vụ cung cấp nước sạch cho người dân để giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong vấn đề nước sạch thời gian qua theo Kế hoạch 142/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác quản lý thu gom rác thải, đặc biệt là rác thải sinh hoạt ở khu vực nông thôn; quản lý chặt chẽ xử lý rác thải; chú trọng bảo vệ môi trường khu vực nông thôn.

⁷³ Cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý rác thải; Cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với dự án xử lý rác thải sinh hoạt tập trung; cơ chế chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai; mua máy cày, hệ thống thiết bị sấy phục vụ sản xuất nông nghiệp...

⁷⁴ Chỉ thị số 08/CT-TU ngày 05/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh...

Chủ động triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên phạm vi toàn tỉnh; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”, giảm thiểu thiệt hại khi có thiên tai, bão lụt xảy ra. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” và các chương trình, kế hoạch phòng chống thiên tai khác để chủ động ứng phó với các loại hình thiên tai năm 2024. Thường xuyên kiểm tra các công trình đê, kè để kịp thời phát hiện và xử lý những diễn biến hư hỏng của công trình; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm luật đê điều, phòng chống thiên tai; đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “Tuyên đê kiểu mẫu”, “Hạt quản lý đê điển hình” trên các tuyến đê.

1.3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành công nghiệp theo hướng phát triển các ngành có hàm lượng công nghệ tiên tiến, ít gây ô nhiễm môi trường; từng bước tạo ra những sản phẩm có thương hiệu, lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng lớn; thực hiện tốt các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng công trình nguồn điện, lưới điện trọng điểm; kế hoạch thực hiện Đề án di chuyển các cơ sở sản xuất kinh doanh và các dự án phát triển nhà ở ven sông Trà Lý. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án phát triển ngành Công Thương; hoàn thiện phương án xử lý đối với CCN do cấp huyện quản lý. Tập trung rà soát và tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các dự án lớn, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp... Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án sản xuất công nghiệp để sớm đưa vào hoạt động năm 2024⁷⁵; các dự án đầu tư hạ tầng CCN, nhất là xây dựng hệ thống xử lý chất thải, nước thải tập trung để thu hút đầu tư thứ cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình đầu tư, xây dựng và hoạt động trong CCN.

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh sau khi được phê duyệt; rà soát, hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực phù hợp với Quy hoạch tỉnh. Hoàn thành điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung và các quy hoạch phân khu xây dựng trong Khu kinh tế. Chỉ đạo tháo gỡ các vướng mắc, hỗ trợ và hướng dẫn các nhà đầu tư để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án KCN Hải Long, KCN VSIP Thái Bình (*phần đấu khởi công trong quý I/2024*), Nhà máy nhiệt điện LNG (*dự kiến cấp CTĐT trong tháng 12/2023 và phần đấu khởi công đầu năm 2025*), Cao tốc CT.08...; hoàn thiện các thủ tục thành lập KCN Hưng Phú, Dược - Sinh học. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đầu tư trong Khu kinh tế; ưu tiên thu hút các dự án có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, giá trị gia tăng cao, đóng góp nhiều cho ngân sách nhà nước vào Khu kinh tế. Phần đầu thu hút vốn đầu tư FDI năm 2024 trong Khu kinh tế đạt khoảng 1,0 tỷ USD, trong đó, thu hút được một số dự án quy mô lớn, có tác động lan tỏa đến phát triển của Khu kinh tế Thái Bình.

Tăng cường quản lý quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, nhà ở, khu dân cư; nâng cao chất lượng lập, thẩm định các đồ án quy hoạch và quản lý chất lượng các công trình. Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở⁷⁶.

⁷⁵ Nhà máy sản xuất linh kiện, phụ tùng ô tô của công ty TNHH U-Li Việt Nam, nhà máy GreenWorks Thái Bình giai đoạn I, nhà máy Jinyang Electronics Vina, nhà máy vải túi khí Asahi Kasei, nhà máy giấy Creative Source Việt Nam, nhà máy Ohsung Vina giai đoạn II, nhà máy công nghệ Accelotech Vina, nhà máy công nghệ Hongxi...

⁷⁶ Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch phát triển nhà ở 2021-2025, Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2023...

Hoàn thiện Chương trình phát triển đô thị thời kỳ 2021-2030 sau khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt; Đề án thành lập các xã trở thành phường trên địa bàn thành phố Thái Bình; Chương trình phát triển đô thị thành phố Thái Bình đến năm 2030... Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm thành phố Thái Bình và các dự án phát triển nhà ở thương mại (nhất là việc giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đã lựa chọn nhà đầu tư), khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở công nhân tại các KCN; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án phát triển nhà ở đảm bảo đạt mục tiêu đô thị hóa. Tập trung chỉnh trang đô thị và trang trí các đường phố tạo diện mạo khang trang, sạch sẽ đảm bảo mỹ quan đô thị, xây dựng thành phố Thái Bình theo tiêu chí đô thị loại I. Phấn đấu giao đất và khởi công xây dựng các khu đô thị ven sông Trà Lý trên địa bàn thành phố Thái Bình vào quý II/2024.

Chỉ đạo quyết liệt đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; phân đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao. Theo dõi chặt chẽ tình hình giải ngân của từng dự án; rà soát cắt giảm, điều chuyển kế hoạch vốn của các dự án chậm tiến độ để bổ sung cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình trọng điểm và một số tuyến đường giao thông liên vùng⁷⁷ tạo động lực thu hút đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thủ tục và triển khai thực hiện dự án Cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua địa bàn tỉnh Nam Định và Thái Bình (CT.08); tiếp tục rà soát, xử lý các vướng mắc trong triển khai dự án BT, BOT. Đẩy mạnh hợp tác phát triển kinh tế vùng với các tỉnh, thành phố lân cận và cả nước; nghiên cứu và triển khai xây dựng một số công trình giao thông kết nối nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế giữa các địa phương trên cơ sở phát huy các tiềm năng, lợi thế của mỗi địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của vùng ĐBSH⁷⁸. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 08/5/2023 triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 166-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSH đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

1.4. Thương mại - dịch vụ, ngân hàng, thu chi ngân sách

Tiếp tục phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; thu hút đầu tư hạ tầng thương mại; theo dõi tiến độ và kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho các dự án thương mại dịch vụ đã được chấp thuận đầu tư. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến thương, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường. Đẩy mạnh hợp tác, kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm chủ lực, tiêu biểu của tỉnh, các hoạt động kích cầu tiêu dùng và thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển thị trường lúa gạo tỉnh Thái Bình. Tiếp tục theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả các mặt hàng thiết yếu để có biện pháp điều tiết kịp thời, đảm bảo phân phối hàng hóa, ổn định cung cầu giá cả, lưu thông hàng hóa. Thực hiện biện pháp nhằm bình ổn, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và doanh nghiệp cung ứng hàng hóa. Hỗ trợ

⁷⁷ Tuyến đường bộ ven biển, các tuyến đường trục kết nối các khu chức năng trong Khu kinh tế, đường từ thành phố Thái Bình đi Cầu Ngàn, đường vành đai phía Nam thành phố Thái Bình...

⁷⁸ Triển khai xây dựng tuyến cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua địa phận tỉnh Nam Định, Thái Bình... Nghiên cứu, triển khai xây dựng cầu vượt sông Luộc nối huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; cầu Sa Cao nối huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và huyện Xuân Trường tỉnh Nam Định...

doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử nhằm hiện đại hóa quy trình kinh doanh, xây dựng chuỗi cung ứng thông minh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đề án đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; củng cố, phát triển thị trường truyền thống và khai thác thị trường xuất khẩu mới, thị trường đã ký kết Hiệp định thương mại tự do (FTA); hỗ trợ các doanh nghiệp về thông tin thị trường, xúc tiến xuất khẩu, khai thác tối đa điều kiện thuận lợi của các FTA thế hệ mới. Tăng cường công tác quản lý hoạt động vận tải; bảo đảm điều kiện về an toàn kết cấu hạ tầng, phương tiện, dịch vụ vận tải... Chủ động triển khai giải pháp đảm bảo cung ứng đủ điện cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng.

Tổ chức các hoạt động liên kết xúc tiến du lịch với một số địa phương trong khu vực; quảng bá chương trình kích cầu để thu hút khách du lịch; khai thác tối đa mọi tiềm năng du lịch của tỉnh, tạo sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng cao, mang bản sắc riêng của tỉnh Thái Bình trong xu thế hội nhập quốc tế. Tiến hành khảo sát, định hướng phát triển các khu, điểm du lịch cộng đồng, sinh thái, trải nghiệm, di tích lịch sử, làng nghề truyền thống... trở thành khu, điểm du lịch của tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Thái Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; các nội dung trong Đề án phát triển du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn, du lịch cộng đồng, sinh thái, du lịch đường sông; đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với du lịch.

Tăng cường huy động vốn và các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, bền vững đi đôi với nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát và xử lý nợ xấu. Thanh tra, giám sát, phòng chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; triển khai cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đảm bảo an toàn công nghệ thông tin và hoạt động thanh toán.

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các biện pháp thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức dự toán thu ngân sách đề ra. Triển khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho các cấp, các ngành, đơn vị thụ hưởng ngân sách bảo đảm theo quy định. Thực hiện quyết liệt công tác chống thất thu thuế, thu hồi nợ thuế đúng, đủ, kịp thời; quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, nền tảng số, kinh doanh qua mạng; tập trung quản lý đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản, khai thác tài nguyên khoáng sản, thuế thu nhập cá nhân của cá nhân có nhiều nguồn thu nhập. Theo dõi diễn biến và chủ động tính toán khai thác các nguồn thu, nhất là nguồn thu mới phát sinh, xây dựng phương án bảo đảm nguồn thu và bảo đảm cân đối ngân sách năm 2024. Đẩy mạnh chuyển đổi số, điện tử hóa trong quản lý thuế, hiện đại hóa quản lý thu ở tất cả các khâu. Điều hành, quản lý chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao. Tiếp tục cơ cấu lại chi đầu tư công; tập trung nguồn lực bố trí cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, các công trình trọng điểm, có tính thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội liên vùng và phát triển an ninh, quốc phòng. Đổi mới quản lý chi thường xuyên, tăng cường phân cấp, trao quyền tự chủ; triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cấp thiết; bố trí đủ nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương, các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm các nhiệm vụ về chính trị, an ninh, quốc phòng, các dịch vụ quan trọng thiết yếu. Tăng cường công tác thanh tra tài chính, phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quản lý, điều hành ngân sách. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; chấn chỉnh tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý ngân sách nhà nước.



1.5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, nhất là các tập đoàn lớn, có thương hiệu, uy tín. Tổ chức các đoàn xúc tiến đầu tư theo chương trình, kế hoạch đề ra. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng KCN, CCN, các tuyến giao thông kết nối quan trọng để thu hút đầu tư. Tiếp tục rà soát, cải cách các quy trình thủ tục, nhất là thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng... tạo thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư; tháo gỡ các vướng mắc đẩy nhanh tiến độ các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước theo Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phát triển mạnh mẽ các loại hình doanh nghiệp, các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường. Tăng cường giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp; chỉ đạo triển khai hiệu quả, cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ sau Chương trình giao lưu văn hóa - kết nối doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc “Thai Binh Homecoming Day” và các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư, thương mại... Tổ chức các hội nghị đối thoại, trao đổi tháo gỡ kịp thời các khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp. Thực hiện giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); hiệu quả hoạt động của các tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp⁷⁹, Trung tâm Hỗ trợ Xúc tiến đầu tư và phát triển tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Tiếp tục chú trọng phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng y tế, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, lao động việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, văn hóa, thể dục, thể thao, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, tăng cường công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động các biện pháp phòng chống các loại dịch bệnh mới phát sinh, dịch bệnh nguy hiểm. Quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất cho y tế; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư Bệnh viện 1.500 giường (*phần đầu khởi công giai đoạn I vào tháng 9/2024*). Nâng cao năng lực khám chữa bệnh, đặc biệt là các trạm y tế, bệnh viện tuyến dưới; xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu gắn với nâng cao y đức. Tăng cường công tác quản lý nhà nước an toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động khám chữa bệnh, y, dược. Đẩy mạnh đầu tư thuốc, vật tư y tế, hóa chất, bảo đảm cung cấp đủ thuốc, vật tư y tế phục vụ nhân dân. Thực hiện tốt công tác phòng chống HIV/AIDS, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; quản lý chặt chẽ đối tượng tiêm chủng, nhất là đối tượng trẻ em. Thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc thu, thu nợ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; nâng cao chất lượng tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, phát triển mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế. Hoàn thành các chương trình, đề án, cơ chế chính sách làm cơ sở cho việc triển khai các giải pháp nhằm phát triển hệ thống y tế tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng việc đổi mới phương pháp dạy và học, giảm tải chương trình, áp lực cho học sinh; quản lý chặt

⁷⁹ Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; Tổ công tác xúc tiến, hỗ trợ đầu tư Hàn Quốc (Korea Desk Thai Binh); Tổ công tác hỗ trợ giải quyết vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất kinh doanh...

chế việc dạy thêm, học thêm. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chất lượng về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu năm học 2023-2024 đề ra; tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình GDPT năm 2018, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục; phát triển nghệ thuật Chèo trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Xây dựng tài liệu giáo dục địa phương theo lộ trình quy định. Tổ chức tốt, nghiêm túc Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2024-2025 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024, các kỳ thi, cuộc thi cho học sinh, giáo viên trong toàn ngành. Xây dựng Đề án phát triển trường Chuyên; tiếp tục thực hiện hiệu quả phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; khuyến khích hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Hoàn thành các chương trình, đề án hỗ trợ phát triển giáo dục đào tạo.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách, pháp luật về khoa học và công nghệ; các mô hình khoa học và công nghệ có hiệu quả; Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị Thái Bình; nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ năm 2024 bảo đảm theo đúng quy định; xác định danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025; đề án phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Thái Bình; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án “Xây dựng khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao tỉnh Thái Bình”. Triển khai thực hiện bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp tỉnh Thái Bình (PII). Hình thành được từ một đến hai cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động; triển khai các biện pháp phát triển thông tin thị trường lao động để kết nối nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và người lao động. Tăng cường ký kết các thỏa thuận mới đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Thực hiện các chính sách, dự án hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài, nhất là lao động thuộc các xã nghèo, lao động thuộc diện hộ nghèo⁸⁰. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng cường liên kết, phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc tuyển sinh, đào tạo. Thực hiện hiệu quả Đề án đẩy mạnh đào tạo lao động có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách bảo đảm an sinh xã hội; duy trì thực hiện giải quyết đúng, đủ, kịp thời các thủ tục hành chính, hồ sơ ưu đãi, giải quyết đơn thư liên quan đến chế độ chính sách người có công; tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sỹ. Quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả các công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng chống tệ nạn xã hội⁸¹.

⁸⁰ Tổ chức hướng ứng các hoạt động Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động; tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp số 1425/CTrPH-TCGDNN ngày 14/7/2022 giữa Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ LĐTBXH và UBND tỉnh Thái Bình.

⁸¹ Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ, của tỉnh về giảm nghèo bền vững; thực hiện tốt phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021-2025. Tổ chức các hoạt động nhân Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam, các hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế Người cao tuổi; ngày Quốc tế người khuyết tật... Tuyên truyền, tập huấn phổ biến các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, kiến thức về phòng chống bạo lực, xâm hại và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em và công tác bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; công tác truyền thông về phòng, chống mại dâm...

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ hiệu quả cho các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn và đời sống của nhân dân. Nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, bảo đảm kịp thời, chính xác, đa dạng, phong phú và hấp dẫn; thực hiện đúng quy định về công tác phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí. Kiểm soát chặt chẽ, xử lý kịp thời thông tin, truyền thông, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin không đúng sự thật, tạo sự đồng thuận trong dư luận xã hội và nhân dân. Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện tốt nguồn vốn tu bổ, trùng tu, tôn tạo, sửa chữa các di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, cấp tỉnh; phát huy hiệu quả các giá trị của di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Tiếp tục hoàn thiện các bước trong lộ trình đệ trình UNESCO đưa “Nghệ thuật Chèo đồng bằng sông Hồng” vào danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại bảo đảm tiến độ; lập hồ sơ vinh danh Nhà bác học Lê Quý Đôn đệ trình UNESCO; lập hồ sơ khoa học cho di tích Miếu thôn Thái (Nguyên Xá, Vũ Thư) đề nghị xếp hạng cấp quốc gia. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng và nhân rộng mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và mô hình thôn văn hóa, tổ dân phố văn hóa tiêu biểu. Tổ chức Lễ hội Đền Trần Thái Bình năm 2024; ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Thái Bình (21/3); các hoạt động hưởng ứng ngày Di sản văn hóa, ngày Đại đoàn kết toàn dân tộc; tháng hành động về phòng, chống bạo lực gia đình; ngày Gia đình Việt Nam... Tăng cường thanh kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa và các cơ sở kinh doanh hoạt động du lịch, thể thao... Tiếp tục thực hiện Đề án hỗ trợ và nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình Nhà văn hóa, Khu thể thao thôn, tổ dân phố, Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển nghệ thuật chèo trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng Du lịch thông minh và Ứng dụng du lịch thông minh trên thiết bị di động; đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư trong du lịch. Đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong trường học, phong trào thể dục thể thao quần chúng trong các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang, xã, phường, thôn, tổ dân phố... theo hướng xã hội hóa. Tiếp tục thực hiện việc sàng lọc và tuyển chọn vận động viên; tổ chức tập huấn cho vận động viên tham gia thi đấu các giải thể thao theo kế hoạch.

3. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền và chính quyền số; quốc phòng và an ninh

- Xây dựng và thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch CCHC năm 2024. Tăng cường các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số mức độ hài lòng của người dân, tổ chức với cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Triển khai thực hiện đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2023 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC năm 2024. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, công vụ trong cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là đối với đội ngũ công chức cấp phòng thuộc sở, ngành và cấp huyện; đẩy mạnh phòng chống tiêu cực, sách nhiễu, gây phiền hà, bức xúc cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường phân cấp, phân quyền cho các ngành, địa phương.

- Trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025. Ban hành quyết định quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã. Tổ chức hội nghị tiếp xúc, đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với thanh niên. Kiểm tra

mốc, tuyến địa giới hành chính trên địa bàn các xã, phường, thị trấn... Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác dân vận trong hệ thống chính trị và Đề án xây dựng thí điểm mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2023-2025⁸². Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch; tăng cường kiểm tra công vụ tại các đơn vị để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tập trung giải quyết dứt điểm công việc còn tồn tại, vướng mắc; xử lý, giải quyết những tồn đọng trong thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán... Duy trì thực hiện hiệu quả công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; nâng cao chất lượng hoạt động của Thanh tra các cấp; tổ chức thực hiện tốt các chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo⁸³; chủ động rà soát, phối hợp giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng, vụ việc mới; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng tự do dân chủ để thực hiện khiếu nại... Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, tội phạm phát hiện qua các hoạt động thanh tra, giải quyết tố cáo và trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo quản lý, người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tiêu cực, tham nhũng; có biện pháp bảo vệ an toàn các cán bộ, đảng viên và nhân dân dũng cảm tố cáo, phát hiện những hành vi tham nhũng.

- Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 về chuyển đổi số theo kế hoạch: Nâng cao chỉ số chuyển đổi số của tỉnh; truyền thông về chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025; thực hiện chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025; phát triển hạ tầng số; hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số đến năm 2025; nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến; cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước; quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh... Tích cực hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2024. Triển khai các giải pháp tăng cường đảm bảo an toàn thông tin. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành và làm việc trực tuyến, thúc đẩy chính quyền số.

- Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị lớn tại địa phương; bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ. Nắm chắc tình hình, đảm bảo an ninh cơ sở; chủ động phòng ngừa và đấu tranh quyết liệt, hiệu quả đối với các loại tội phạm và vi phạm pháp luật hình sự, kinh tế, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, đánh bạc, gây rối trật tự công cộng, ma túy, lừa đảo, trộm cắp tài sản... Phát hiện, xử lý tình trạng đầu tư chui, đầu tư núp bóng, chuyển giá, trốn thuế. Tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc nổi cộm, bức xúc trong xã hội; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự đối với vụ việc có dấu hiệu phức tạp. Tiếp tục xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, bảo vệ dân phố, trị an cơ sở vững mạnh; xây dựng công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô

⁸² Đề án số 08-ĐA/TU ngày 05/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁸³ Đặc biệt là Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 24/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân...

thị... Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự, chỉ đạo diễn tập bảo đảm khu vực phòng thủ tại Sở Giao thông vận tải. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân đảm bảo chất lượng, an toàn, đúng luật. Sắp xếp, đăng ký lực lượng bộ đội động viên, dân quân tự vệ đúng chỉ tiêu giao, chất lượng tốt. Xây dựng đề án “xây dựng trụ sở làm việc Ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn”. Đẩy mạnh các hoạt động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tổ chức các hoạt động hướng tới kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ; diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên biển; diễn tập chiến thuật Đồn Biên phòng năm 2024. Xây dựng kế hoạch bảo vệ biên giới vùng biển năm 2024. Duy trì quân số trực sẵn sàng chiến đấu, thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới; kiểm soát bảo vệ chủ quyền vùng biển và bảo vệ các mục tiêu, công trình trên biển; tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hưng

**PHỤ LỤC: BIỂU TỔNG HỢP ƯỚC THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023,
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2024 CỦA TỈNH**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Đánh giá kết quả thực hiện ¹	Dự kiến kế hoạch năm 2024	Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm			
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP	%	9,52	11 trở lên	7,37	Không đạt KH	8,5-9	
2	Tốc độ tăng GTSX nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	2,5	2,2 trở lên	2,2	Đạt KH	2,1-2,2	
3	Tốc độ tăng GTSX công nghiệp và xây dựng	%	14,5	16,6	7,6	Không đạt KH	9-10,2	
	- Công nghiệp	%	17,0	19,2	8,5		9,3-10,9	
	- Xây dựng	%	7,9	9,0	5,1		8,2	
4	Tốc độ tăng GTSX dịch vụ	%	8,9	7 trở lên	6,2	Không đạt KH	7-7,2	
5	Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong GRDP (không tính thuế sản phẩm)	%	77,3	78,9	78,9	Đạt KH	81,4-81,5	
6	Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động toàn xã hội	%	27,1	25,5	25,5	Đạt KH	23,5	
7	Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu	%	14,8	10 trở lên	6,0	Không đạt KH	6,2 trở lên	
8	Tốc độ tăng kim ngạch nhập khẩu	%	26,6	9,5 trở lên	-19,9	Không đạt KH	9,4 trở lên	
9	Tốc độ tăng tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	%	9,5	8-10	5,8	Không đạt KH	6,3	
10	Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trong năm	xã	9	10 trở lên	10	Đạt KH	10 trở lên	
11	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	14.975	14.152	11.769	Không đạt KH	9.878	
	<i>Trong đó: Thu nội địa (không tính tiền thu sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết)</i>	Tỷ đồng	7.066	7.606	5.083		4.798	
12	Năng suất lao động (tính theo giá so sánh)	%	9,7	10,6	7,3	Không đạt KH	8,3-8,8	
13	GRDP bình quân đầu người (tính theo giá hiện hành)	Triệu đồng	58,9	65,2	65,5	Vượt KH	75,1-75,4	
14	Mức giảm tỷ lệ sinh	‰	0,1	0,1	0,1	Đạt KH	0,1	
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	%	8,8	<9	<9	Đạt KH	<9	
16	Số giường bệnh/vạn dân	giường	40,4	40,4	40,4	Đạt KH	40	

¹ Trong 23 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, có 01 chỉ tiêu vượt kế hoạch, 13 chỉ tiêu đạt kế hoạch và 09 chỉ tiêu không đạt kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Đánh giá kết quả thực hiện ¹	Dự kiến kế hoạch năm 2024	Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm			
17	Số bác sĩ/vận dân	Bác sĩ	13,5	13,5	13,5	Đạt KH	13,5	
18	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	86,9	88,0	87,1	Không đạt KH	88,5	
19	Tạo việc làm mới	Lao động	34.500	34.500 trở lên	34.500	Đạt KH	34.500 trở lên	
20	Số trường được đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm	Trường	140	140	140	Đạt KH	140	
21	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa	%	>90	>90	>90	Đạt KH	>90	
22	Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100	100	100	Đạt KH	100	
23	Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	13,9	19,4	19,4	Đạt KH	27,8	



Thái Bình, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO TÓM TẮT

**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;
mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023, bên cạnh những thuận lợi, song còn nhiều khó khăn, thách thức; ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, do vậy, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định và đạt được một số kết quả tích cực trên các lĩnh vực, cụ thể:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Tổng sản phẩm (GRDP theo giá so sánh) ước đạt 67.948 tỷ đồng, tăng 7,37% so với năm 2022 (kế hoạch 11% trở lên); trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 2,28%; Công nghiệp, xây dựng tăng 11,60% (công nghiệp tăng 14,56%, xây dựng tăng 5,24%); Dịch vụ tăng 6,13% so với cùng kỳ. Tổng giá trị sản xuất ước đạt 203.029 tỷ đồng, tăng 6,6% so với năm 2022.

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản duy trì ổn định; giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 29.787 tỷ đồng, tăng 2,2% so với năm 2022 (kế hoạch 2,2% trở lên).

Giá trị sản xuất ngành trồng trọt ước đạt 12.254 tỷ đồng, tăng 0,6%. Tổng diện tích lúa gieo cấy đạt 149.863 ha; hai vụ lúa đều được mùa, năng suất đạt cao. Tổng diện tích cây màu đạt 71.253 ha, năng suất các loại cây trồng đều đạt khá. Cơ giới hóa trong sản xuất được chú trọng; đến nay, cơ giới hóa đã đạt 100% khâu làm đất, 33,7% khâu gieo hạt, 80% khâu thu hoạch và 100% khâu xay sát lúa. Đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cơ chế chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai để phát triển kinh tế nông nghiệp.

Chăn nuôi duy trì ổn định; giá trị sản xuất ước đạt 10.426 tỷ đồng, tăng 3,5%. Công tác giám sát, kiểm soát dịch bệnh được thực hiện nghiêm túc, dịch bệnh nguy hiểm được kiểm soát tốt.

Giá trị sản xuất thủy sản ước đạt 5.938 tỷ đồng, tăng 3,2%; tổng sản lượng thủy sản đạt 289,4 nghìn tấn, tăng 3,2%. Toàn tỉnh hiện có 692 lồng nuôi cá, ếch và 700 bè nuôi hàu; có 741 tàu cá, trong đó 98,9% số tàu đã lắp máy giám sát hành trình.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo; tiếp tục thực hiện dự án phục hồi và phát triển rừng ven biển.

Xây dựng nông thôn mới nâng cao tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo hướng thực chất, hiệu quả; trong năm có thêm 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (lũy kế đến nay toàn tỉnh có 34 xã). Thực hiện hiệu quả các chương trình

“Thấp sáng đường quê”, mỗi xã một sản phẩm và các mô hình sản xuất nông nghiệp; duy trì, phục hồi, phát triển nghề, làng nghề. Đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành một số chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới; quy định mức thưởng cho các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2019-2022. Chỉ đạo thực hiện các CTMTQG xây dựng nông thôn mới theo quy định và hướng dẫn của trung ương.

2. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai

Báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2025. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2023. Chỉ đạo chấn chỉnh việc quản lý sử dụng đất các dự án thương mại dịch vụ; tăng cường công tác quản lý khai thác cát, sỏi lòng sông. Tập trung chỉ đạo thực hiện xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các vấn đề môi trường. Công tác giải phóng mặt bằng tiếp tục quan tâm chỉ đạo quyết liệt.

Tăng cường công tác quản lý bảo đảm an toàn các công trình đê điều, thủy lợi; chủ động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Giá trị sản xuất khu vực công nghiệp và xây dựng ước đạt 138.232 tỷ đồng, tăng 7,6% so với năm 2022, trong đó giá trị ngành công nghiệp tăng 8,5% và giá trị ngành xây dựng tăng 5,1%.

Tỉnh đã tổ chức gặp mặt, động viên các doanh nghiệp; khởi công, khánh thành một số dự án lớn, tạo không khí sôi nổi, thi đua sản xuất kinh doanh và quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai giai đoạn 1 của Đề án di chuyển cơ sở sản xuất kinh doanh khu vực ven sông Trà Lý và một số đồ án quy hoạch xây dựng¹; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành một số công trình tạo cảnh quan đô thị thành phố (Hồ Ty Rượu, công viên Kỳ Bá, các tuyến đường nội thành, hệ thống chiếu sáng, cây xanh).

Hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh trình Hội đồng thẩm định quốc gia tổ chức thẩm định, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và rà soát, hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Trình cấp có thẩm quyền thẩm định đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung Khu kinh tế. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban chỉ đạo các dự án trọng điểm, tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục và triển khai thực hiện một số dự án lớn như: KCN Hải Long, KCN VSIP Thái Bình, KCN Hưng Phú, KCN Dục - Sinh học, Nhà máy nhiệt điện LNG, Cao tốc CT.08, Bệnh viện đa khoa 1.500 giường...

Công tác quản lý quy hoạch xây dựng, phát triển nhà ở đạt kết quả tích cực. Đến nay, đã thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư 24 dự án phát triển nhà ở theo Nghị định số 25/2020/NĐ-CP²; tập trung tháo gỡ vướng mắc trong triển khai dự án tuyến đường bộ ven biển và các dự án PPP... Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công; kết quả giải ngân năm 2023 ước đạt 134,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 97,3% kế hoạch tỉnh phân bổ.

¹ Quy hoạch chung xây dựng TP Thái Bình và các quy hoạch phân khu: KĐT Hoàng Diệu, Khu vực phát triển đô thị xã Đông Mỹ, Khu đất phía Nam đường vành đai phía Nam, Quy hoạch chi tiết 1/500 khu vực trung tâm thành phố Thái Bình...

² Đã ký hợp đồng 20 dự án (235,25 ha), 01 dự án đàm phán hợp đồng (9,99 ha), 02 dự án đã có nhà đầu tư nộp hồ sơ (36,84 ha), 01 dự án tổ chức đấu thầu lại (38,6 ha)

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ. Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng...

4. Thương mại - dịch vụ, ngân hàng, thu chi ngân sách

Hoạt động thương mại, dịch vụ duy trì ổn định; thị trường hàng hóa đáp ứng nhu cầu của người dân; tình hình buôn lậu và gian lận thương mại cơ bản được kiểm soát. Tổ chức thành công các hội nghị, hội thảo về kết nối cung cầu, phát triển thị trường lúa gạo, phát triển đầu tư, thương mại, dịch vụ - tạo liên kết vùng cho doanh nghiệp và chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau hội nghị.

Giá trị sản xuất khu vực dịch vụ ước đạt 35.010 tỷ đồng, tăng 6,2% (kế hoạch 7% trở lên); tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 69.212 tỷ đồng, tăng 15,3%; kim ngạch xuất khẩu đạt 2.601 triệu USD, tăng 6,0%; kim ngạch nhập khẩu đạt 1.769 triệu USD, giảm 19,9%. Tổng lượng khách du lịch ước đạt 850.000 lượt (chủ yếu khách nội địa), doanh thu ước đạt 550 tỷ đồng.

Hoạt động ngân hàng ổn định, vốn huy động tăng trưởng cao, tín dụng tăng trưởng khá. Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng đến 31/12 ước đạt 119.195 tỷ đồng, tăng 14%; tổng dư nợ cho vay đạt 94.821 tỷ đồng, tăng 10% so với 31/12/2022; nợ xấu được kiểm soát ở mức thấp (khoảng 0,85% tổng dư nợ cho vay).

Chỉ đạo quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước, đặc biệt là thu tiền sử dụng đất; điều hành chi ngân sách linh hoạt, hiệu quả, thực hiện tiết kiệm triệt để chi ngân sách. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2023 ước thực hiện 24.503,8 tỷ đồng, đạt 116,7% dự toán, bằng 89,7% năm 2022; trong đó, thu nội địa 10.189 tỷ đồng (*thu tiền sử dụng đất 5.016 tỷ đồng, đạt 136,8% dự toán, tăng 13,1% so với năm 2022*) và thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 1.580 tỷ đồng, đạt 56,4% dự toán, bằng 46,6% năm 2022. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 22.606,7 tỷ đồng, đạt 134% dự toán, tăng 3% so với năm 2022; trong đó chi đầu tư phát triển 10.245,2 tỷ đồng, đạt 143% dự toán, tăng 21%; chi thường xuyên 11.091,7 tỷ đồng, đạt 121% dự toán, tăng 37% so với năm 2022.

5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư đạt kết quả khá tốt; đã chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức thành công Chương trình giao lưu văn hóa - kết nối doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc "Thai Binh Homecoming Day". Chỉ đạo rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt trong thu hút đầu tư; chấn chỉnh khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng lập, thẩm định và rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục đầu tư các dự án. Tổ chức các cuộc làm việc với các đoàn tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước đến tìm hiểu cơ hội đầu tư. Tổ chức thành công các đoàn công tác xúc tiến đầu tư tại nước ngoài (*Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, Úc, Vương quốc Anh...*) qua đó đã ký được một số thỏa thuận hợp tác quan trọng.

Thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư³; 03 Tổ công tác chỉ đạo giải quyết các

³ Đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Tổ trưởng.

công việc còn tồn tại, vướng mắc⁴ và Tổ công tác hỗ trợ triển khai dự án nhà máy nhiệt điện LNG... Tổ chức Đoàn công tác làm việc với 05 huyện để tháo gỡ khó khăn cho các địa phương⁵ và các hội nghị tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp⁶

Tính đến ngày 20/11/2023, thu hút vốn đầu tư của tỉnh đạt 42.336,9 tỷ đồng⁷, gấp 2 lần so với năm 2022; vốn đầu tư nước ngoài FDI dự kiến cả năm đạt trên 1,0 tỷ USD (*chưa tính dự án nhà máy nhiệt điện LNG vốn đầu tư đăng ký gần 2,0 tỷ USD*). Cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 1.098 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 13.253,4 tỷ đồng, tăng 5,5% về số lượng và tăng 38,1% về vốn đăng ký... Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước đạt 59.779 tỷ đồng, tăng 5,8% so với năm 2022.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm chỉ đạo của trung ương và của tỉnh về công tác phòng chống dịch bệnh. Tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, vật tư y tế cơ bản được khắc phục. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở khám chữa bệnh, sản xuất dược, thực phẩm chức năng, hóa mỹ phẩm; tăng cường công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Hoàn thành nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023; đến nay, tỉnh đã được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2. Tổ chức tốt Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2023-2024, Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 (*là tỉnh xếp thứ 11 toàn quốc về số học sinh đạt điểm 10*) và các kỳ thi, cuộc thi cho học sinh, giáo viên trong toàn ngành; quản lý dạy thêm, học thêm có nhiều chuyển biến tích cực.

Tổ chức thành công Lễ khai trương trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm khoa học công nghệ và sản phẩm chủ lực tại Sàn Giao dịch công nghệ và thiết bị Thái Bình. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2023-2025.

Thực hiện tốt các hoạt động thăm hỏi, tặng quà đối với người có công, hộ nghèo, công nhân, người lao động, đối tượng bảo trợ xã hội, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi nhân dịp Tết Quý Mão, ngày Thương binh - Liệt sỹ⁸. Đến nay, đã cơ bản giải quyết các khiếu nại, khiếu kiện đối với người bị nhiễm chất độc hóa học. Tình hình việc làm của người lao động trong doanh nghiệp cơ bản bảo đảm.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan được duy trì, đáp ứng nhu cầu nhân dân. Nghệ thuật trình diễn dân gian “Nghệ thuật Chèo tỉnh Thái Bình” được ghi danh vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Tổ chức thành công Lễ hội đền Trần, khai mạc lễ hội chùa Keo mùa thu và khai mạc Tuần du lịch biển và khinh khí cầu Thái Bình; đăng cai tổ chức một số giải thi đấu thể thao quốc gia...

⁴ 03 đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Tổ trưởng. Tính đến ngày 20/9/2023, các tổ công tác đã giải quyết dứt điểm 05/19 nội dung; còn 14 nội dung đang được các đơn vị liên quan tập trung giải quyết theo chỉ đạo do các nội dung công việc tồn tại từ lâu và cần có thời gian để giải quyết.

⁵ Đến nay, tỉnh đã chỉ đạo giải quyết được 85/102 đề xuất, kiến nghị của các địa phương...

⁶ Có tổng số 78 kiến nghị của các doanh nghiệp được gửi đến các sở, ngành để có biện pháp giải quyết, tháo gỡ; đến nay, đã có 67/78 kiến nghị đã được giải quyết tháo gỡ, còn 11 kiến nghị đang được các sở, ngành của tỉnh tập trung giải quyết.

⁷ Bao gồm: 122 dự án đầu tư sản xuất kinh doanh với tổng số vốn đăng ký là 21.511,1 tỷ đồng và 20 dự án phát triển nhà ở với tổng vốn đầu tư là 20.825,8 tỷ đồng.

⁸ Dịp Tết Quý Mão, tặng 383.962 suất quà, kinh phí 159,3 tỷ đồng, tăng gần 10 tỷ đồng so với năm 2022; 46.058 người cao tuổi được chúc thọ, mừng thọ 15.791 tỷ đồng. Kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sỹ, tặng 257.768 suất quà (92,8 tỷ đồng)...

Các cơ quan truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tập trung chuyển tải thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội, công tác chuyển đổi số, công tác phòng chống dịch; tuyên truyền kết quả các kỳ họp Quốc hội khóa XV và kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp.

III. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ; QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

Các chỉ số cải cách hành chính năm 2022 tăng điểm và tăng bậc so với năm 2021 (PCI xếp thứ 28/63 tỉnh, thành, tăng 19 bậc; SIPAS xếp thứ 13/63 tỉnh, thành, tăng 27 bậc; PAR INDEX tăng 07 bậc). Thường xuyên chấn chỉnh, tăng cường xử lý trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025. Duy trì nề nếp tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; thanh tra theo kế hoạch; thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, kiểm toán... Tích cực triển khai các nền tảng chuyển đổi số và các nghị quyết, đề án, kế hoạch về chuyển đổi của tỉnh.

Tăng cường công tác quân sự, quốc phòng; giữ vững an ninh chính trị; bảo đảm trật tự xã hội, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, nhất là trong dịp lễ, tết... Chỉ đạo thực hiện quyết liệt Đề án 06. Tổ chức thành công các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ theo kế hoạch. Tham gia diễn tập tác chiến phòng thủ Quân khu 3 đạt kết quả tốt. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ thực hiện nghiêm túc, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao. Tổ chức các hoạt động chào mừng 35 năm ngày Biên phòng toàn dân; đẩy mạnh phong trào thi đua toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Duy trì 100% quân số trực sẵn sàng chiến đấu đảm bảo kịp thời xử lý tốt mọi tình huống có thể xảy ra, không để bị động bất ngờ.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm 2023, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn song tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh có sự phục hồi, tăng trưởng khá và đạt kết quả tích cực:

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm, có nhiều đổi mới và phù hợp với đặc điểm tình hình năm 2023; chủ động triển khai đầy đủ các chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh; ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

(2) Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm giải quyết các công việc còn tồn tại, vướng mắc và tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh; trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

(3) Trong bối cảnh khó khăn chung của cả nước và chịu tác động bất lợi của nhiều yếu tố khách quan song kinh tế của tỉnh vẫn duy trì phát triển với tốc độ tăng trưởng đạt 7,37%, cao hơn mức bình quân của cả nước (5%); thu ngân sách (nội địa) đạt trên 10.000 tỷ đồng.

(4) Tổ chức thành công nhiều sự kiện, hoạt động quan trọng để quảng bá, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm⁹.

⁹ Chương trình giao lưu văn hóa - kết nối doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc "Thai Bình Homecoming Day"; Ký biên bản ghi nhớ với Bộ Y tế, VSIP; các hội nghị kết nối cung cầu, phát triển thị trường lúa gạo; hội thảo phát triển đầu tư, thương mại, dịch vụ...

Thu hút đầu tư, nhất là thu hút vốn FDI có sự phát triển vượt bậc so với những năm trước (*là năm đầu tiên thu hút vốn đạt FDI trên 1,0 tỷ USD*).

(5) Đã cơ bản hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh bảo đảm chất lượng, có tầm nhìn và nhiều định hướng phát triển mới, đột phá. Công tác lập và quản lý quy hoạch, chỉnh trang và phát triển đô thị được quan tâm chỉ đạo và đạt những kết quả tích cực; đã hoàn thành một số công trình quan trọng góp phần thay đổi diện mạo đô thị và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân trên địa bàn thành phố (Công viên Kỳ Bá, Hồ Ty Rượu, tháo gỡ nút thắt đường Ngô quyền, một số tuyến đường nội thành, hệ thống chiếu sáng, cây xanh...). Đã lựa chọn, triển khai 24 dự án phát triển nhà ở với số vốn trên 20.000 tỷ đồng.

(6) Công tác giải ngân vốn đầu tư công tiếp tục đạt kết quả tốt; các dự án trọng điểm được ưu tiên nguồn lực và tập trung chỉ đạo quyết liệt; tỷ lệ giải ngân đầu tư công thuộc nhóm đầu cả nước.

(7) Khu kinh tế Thái Bình đã khẳng định được vai trò là trọng điểm, động lực, tạo đột phá trong phát triển kinh tế; trong năm 2023 đã có nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp có tiềm lực tài chính, uy tín, thương hiệu đầu tư vào Khu kinh tế, góp phần tạo sự phát triển mạnh mẽ trong thu hút đầu tư của tỉnh.

(8) Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chỉ đạo toàn diện; thực hiện tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đối với người có công và các đối tượng bảo trợ chính sách xã hội, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sỹ.

(9) Kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan nhà nước được tăng cường; các chỉ số CCHC năm 2022 đều tăng bậc so với năm 2021. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được duy trì, tập trung vào các vụ việc phức tạp, kéo dài.

(10) Công tác quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội giữ vững ổn định (năm 2022 Chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự của tỉnh trong bộ chỉ số PCI xếp thứ 2 toàn quốc, tăng 44 bậc so với năm 2021; Thái Bình là một trong 19 tỉnh, thành phố đã hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD trước thời hạn). Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ bảo đảm đủ chỉ tiêu, an toàn, đúng luật.

2. Một số tồn tại, hạn chế

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế và giá trị sản xuất của một số ngành chưa đạt kế hoạch. Hoạt động sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và xuất nhập khẩu của một số doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp phải tạm ngừng kinh doanh hoặc giải thể. Thu nội địa không đạt dự toán ngân sách nhà nước được giao, công tác thu nợ thuế doanh nghiệp chưa đảm bảo và phát sinh nợ đọng thuế lớn... Dịch vụ du lịch phát triển chưa mạnh; công tác quảng bá, giới thiệu du lịch còn hạn chế...

(2) Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ theo chỉ đạo của tỉnh, các kết luận của thanh tra, kiểm toán và triển khai cơ chế, chính sách ở một số lĩnh vực còn chậm. Một số dự án trọng điểm gặp vướng mắc, tiến độ chậm; công tác giải phóng mặt bằng ở một số địa phương kết quả còn hạn chế¹⁰. Tỷ lệ đô thị hóa còn thấp.

(3) Nhiều vấn đề tồn tại từ lâu chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác xử lý rác thải sinh hoạt tại một số địa phương vẫn còn bất cập, một số đơn vị cung cấp nước sạch chậm cải thiện chất lượng. Một số nơi, địa phương vẫn còn đề xảy ra sai

¹⁰ Bên cạnh một số địa phương làm tốt công tác GPMB, còn một số địa phương chưa quyết liệt, ảnh hưởng tiến độ dự án: Vũ Thư (đường TP đi Sa Cao, Khu thực nghiệm sinh học, CCN Vũ Hội), Tiền Hải (đường trục số 3 trong KKT); Hưng Hà (CCN Đồng Tu)...

phạm trong lĩnh vực đê điều, thủy lợi, đất đai, môi trường, đầu tư xây dựng..., mặc dù đã quan tâm công tác xử lý nhưng chưa kịp thời, còn thiếu kiên quyết.

(4) Công tác dạy thêm, học thêm đã được chấn chỉnh nhưng hiệu quả chuyển biến chưa cao, chưa đáp ứng được kỳ vọng của người dân. Số công nhân kỹ thuật có trình độ tay nghề cao còn ít. Số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN còn cao.

(5) Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo ở một số địa phương, đơn vị tuy có chuyển biến nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) đã tăng nhưng không đồng đều, có khoảng cách lớn giữa các sở, ngành, địa phương. An ninh, trật tự ở một số lĩnh vực, địa bàn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; một số địa phương chưa chủ động nắm tình hình và giải quyết các vụ việc phát sinh trên địa bàn¹¹ để xảy ra tình trạng tập trung đông người, khiếu kiện vượt cấp, phức tạp về an ninh trật tự.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024, dự báo tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức song bên cạnh đó, tỉnh có những yếu tố tác động tích cực như: các vướng mắc về thể chế đã và đang được trung ương chỉ đạo tháo gỡ; tỉnh tiếp tục có những yếu tố mới, tiềm năng, “địa” phát triển; kết cấu hạ tầng giao thông kết nối tiếp tục được hoàn thiện; các dự án đầu tư trong Khu kinh tế đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa vào hoạt động phát huy hiệu quả; các cơ chế chính sách của tỉnh đã ban hành tạo động lực mới cho tăng trưởng... Tiếp tục tinh thần với chủ đề ***“Trách nhiệm, kỷ cương, tăng cường cải cách, tận dụng cơ hội, bứt phá đi lên”***; với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị cùng sự cố gắng nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; tỉnh Thái Bình đề ra mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế xã hội năm 2024 như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

1. Về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,5-9% so với năm 2023.
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,1-2,2% so với năm 2023.
- Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 9-10,2% (*trong đó: Công nghiệp tăng 9,3-10,9% và xây dựng tăng 8,2%*) so với năm 2023.
- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 7-7,2% so với năm 2023.
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong GRDP (*không tính thuế sản phẩm*) đạt 81,4-81,5%.
- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng số lao động toàn xã hội giảm còn khoảng 23,5%.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng từ 6,2% trở lên so với năm 2023.
- Kim ngạch nhập khẩu tăng từ 9,4% trở lên so với năm 2023.

¹¹ Dự án nhà máy xử lý rác thải tại xã Đông Á, huyện Đông Hưng; dự án chợ Thuận Vi, huyện Vũ Thư...

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 6,3% so với năm 2023.
- Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trong năm 2024: 10 xã trở lên.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 9.878 tỷ đồng, trong đó, thu nội địa (*không tính tiền thu sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết*) đạt 4.798 tỷ đồng.
- Năng suất lao động (tính theo giá so sánh) tăng 8,3-8,8% so với năm 2023.
- GRDP bình quân đầu người (tính theo giá hiện hành) đạt 75,1-75,4 triệu đồng.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

- Mức giảm tỷ lệ sinh đạt 0,1‰.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 9%.
- Số giường bệnh/vạn dân: 40 giường bệnh; số bác sĩ/vạn dân: 13,5 bác sĩ.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,5%.
- Tạo việc làm mới cho từ 34.500 lao động trở lên.
- Có thêm 140 trường được đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm 2024.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt trên 90%.

3. Về môi trường:

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 27,8%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai, tạo điều kiện mở rộng quy mô sản xuất, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa lớn. Đẩy nhanh tiến trình cơ giới hóa từ khâu sản xuất đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường chỉ đạo phát triển sản xuất chăn nuôi; kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh, nhất là dịch bệnh nguy hiểm. Phát triển sản xuất thủy sản theo hướng bền vững; đa dạng hóa các đối tượng nuôi có giá trị và hiệu quả kinh tế cao. Duy trì tốt công tác quản lý, phát triển và bảo vệ rừng.

Giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng nông thôn mới, các chương trình “Thấp sáng đường quê”, mỗi xã một sản phẩm (OCOP); cơ chế chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp và các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn đã ban hành; nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả. củng cố, phát triển các doanh nghiệp trong làng nghề.

1.2. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nhất là đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) của tỉnh; phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động khai thác khoáng sản, quản lý và sử dụng đất; xử lý dứt điểm các tồn tại, kiên quyết không để xảy ra các vi phạm mới, đặc biệt là các điểm “nóng” về môi trường. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng nước và chất lượng dịch vụ cung cấp nước cho người dân; quản lý chặt chẽ công tác xử lý rác thải, chú trọng bảo vệ môi trường khu vực nông thôn.

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; triển khai các chương trình, kế hoạch để chủ động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên phạm vi toàn tỉnh.

1.3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Đẩy nhanh thực hiện Đề án di chuyển các cơ sở sản xuất kinh doanh và các dự án phát triển nhà ở ven sông Trà Lý; thực hiện hiệu quả đề án phát triển ngành công thương, các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh; rà soát, hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực bảo đảm phù hợp với Quy hoạch tỉnh. Hoàn thành đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế. Chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc và hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Khu công nghiệp Hải Long, Khu công nghiệp VSIP (*phấn đấu khởi công trong quý I/2024*), nhà máy nhiệt điện LNG (*dự kiến chấp thuận chủ trương đầu tư tháng 12/2023 và phấn đấu khởi công đầu năm 2025*), Cao tốc CT.08...; hoàn thiện các thủ tục thành lập Khu công nghiệp Hưng Phú, Dục - Sinh học. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đầu tư trong Khu kinh tế.

Thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm thành phố Thái Bình và các dự án phát triển nhà ở thương mại, các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp và công nhân tại khu công nghiệp; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án phát triển nhà ở.

Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân đầu tư công, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các công trình trọng điểm và một số tuyến đường giao thông liên vùng, liên huyện. Tiếp tục rà soát, xử lý dứt điểm các vướng mắc trong triển khai các dự án BT, BOT.

1.4. Thương mại - dịch vụ, ngân hàng, thu chi ngân sách

Tiếp tục phát triển thương mại dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến thương, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường. Đẩy mạnh các giải pháp phát triển thị trường lúa gạo và các ngành dịch vụ du lịch, vận tải, tín dụng... Tổ chức tốt các hoạt động liên kết xúc tiến du lịch với một số địa phương trong khu vực; khai thác tối đa mọi tiềm năng du lịch của tỉnh, tạo sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng cao, mang bản sắc riêng của tỉnh.

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các biện pháp thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức dự toán thu ngân sách đã đề ra; thực hiện quyết liệt công tác chống thất thu thuế, thu hồi nợ thuế. Theo dõi diễn biến và chủ động tính toán khai thác các nguồn thu, xây dựng phương án bảo đảm nguồn thu và cân đối ngân sách. Điều hành, quản lý chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao. Tiếp tục cơ cấu lại chi đầu tư công; tập trung nguồn lực bố trí cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách và bảo đảm an ninh, quốc phòng. Đổi mới công tác quản lý chi thường xuyên, tiết kiệm triệt để các khoản chi chưa thực sự cấp thiết; bố trí đủ nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương, chính sách an sinh xã hội...

1.5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư vào tỉnh, nhất là các tập đoàn lớn, có thương hiệu, uy tín. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp, các tuyến giao thông kết nối quan trọng để thu hút nhà đầu tư thứ cấp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng... tạo thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư; tập trung tháo gỡ các vướng mắc đẩy nhanh tiến độ các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước.

Tăng cường các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp; chỉ đạo triển khai hiệu quả, cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ sau Chương trình giao lưu văn hóa - kết nối doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc “Thai Binh Homecoming Day” và các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư, thương mại. Nắm bắt và tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh. Tổ chức các hội nghị đối thoại, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp. Tăng cường các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Tiếp tục chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực y tế, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, lao động việc làm, văn hóa thể thao, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động các biện pháp phòng chống dịch bệnh; thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án Bệnh viện 1.500 giường (*phấn đấu khởi công giai đoạn I vào tháng 9/2024*). Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi; tăng cường quản lý dạy thêm, học thêm. Thực hiện tốt công tác quản lý các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động; triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách bảo đảm an sinh xã hội; chỉ đạo hiệu quả công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng chống tệ nạn xã hội. Tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa thể thao phục vụ hiệu quả cho nhiệm vụ chính trị, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân; lập hồ sơ vinh danh Nhà bác học Lê Quý Đôn đệ trình UNESCO. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

3. Cải cách hành chính; xây dựng chính quyền và chính quyền số; quốc phòng và an ninh

Xây dựng và thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính. Tăng cường các giải pháp nâng cao các chỉ số CCHC (PAR INDEX, SIPAS, PAPI). Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương. Hoàn thành đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiểm tra hoạt động thực thi công vụ để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tập trung giải quyết những tồn đọng trong thực hiện các kết luận của thanh tra, kiểm toán. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng thí điểm mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” ở xã, phường, thị trấn. Duy trì nền nếp tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; nâng cao chất lượng hoạt động của Thanh tra các cấp; chủ động rà soát, phối hợp giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng ngay từ cơ sở và không để phát sinh vụ việc mới. Tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 về chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo điều hành, thúc đẩy chính quyền số.

Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa và đấu tranh quyết liệt, hiệu quả đối với các loại tội phạm; tăng cường bảo đảm an ninh trật tự đối với vụ việc có dấu hiệu phức tạp. Đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện; tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự và chỉ đạo diễn tập bảo đảm khu vực phòng thủ Sở Giao thông vận tải. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Đẩy mạnh các hoạt động phong trào “toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Duy trì quân số trực sẵn sàng chiến đấu; sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024, UBND tỉnh trân trọng báo cáo.

(Kết quả cụ thể về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024, đề nghị đại biểu nghiên cứu tại Báo cáo đầy đủ).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Hưng

**PHỤ LỤC: BIỂU TỔNG HỢP ƯỚC THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023,
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2024 CỦA TỈNH**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Đánh giá kết quả thực hiện ¹	Dự kiến kế hoạch năm 2024	Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm			
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP	%	9,52	11 trở lên	7,37	Không đạt KH	8,5-9	
2	Tốc độ tăng GTSX nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	2,5	2,2 trở lên	2,2	Đạt KH	2,1-2,2	
3	Tốc độ tăng GTSX công nghiệp và xây dựng	%	14,5	16,6	7,6	Không đạt KH	9-10,2	
	- Công nghiệp	%	17,0	19,2	8,5		9,3-10,9	
	- Xây dựng	%	7,9	9,0	5,1		8,2	
4	Tốc độ tăng GTSX dịch vụ	%	8,9	7 trở lên	6,2	Không đạt KH	7-7,2	
5	Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong GRDP (không tính thuế sản phẩm)	%	77,3	78,9	78,9	Đạt KH	81,4-81,5	
6	Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động toàn xã hội	%	27,1	25,5	25,5	Đạt KH	23,5	
7	Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu	%	14,8	10 trở lên	6,0	Không đạt KH	6,2 trở lên	
8	Tốc độ tăng kim ngạch nhập khẩu	%	26,6	9,5 trở lên	-19,9	Không đạt KH	9,4 trở lên	
9	Tốc độ tăng tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	%	9,5	8-10	5,8	Không đạt KH	6,3	
10	Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trong năm	xã	9	10 trở lên	10	Đạt KH	10 trở lên	
11	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	14.975	14.152	11.769	Không đạt KH	9.878	
	<i>Trong đó: Thu nội địa (không tính tiền thu sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết)</i>	Tỷ đồng	7.066	7.606	5.083		4.798	
12	Năng suất lao động (tính theo giá so sánh)	%	9,7	10,6	7,3	Không đạt KH	8,3-8,8	
13	GRDP bình quân đầu người (tính theo giá hiện hành)	Triệu đồng	58,9	65,2	65,5	Vượt KH	75,1-75,4	
14	Mức giảm tỷ lệ sinh	‰	0,1	0,1	0,1	Đạt KH	0,1	
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	%	8,8	<9	<9	Đạt KH	<9	
16	Số giường bệnh/vạn dân	giường	40,4	40,4	40,4	Đạt KH	40	

¹ Trong 23 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, có 01 chỉ tiêu vượt kế hoạch, 13 chỉ tiêu đạt kế hoạch và 09 chỉ tiêu không đạt kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Đánh giá kết quả thực hiện ¹	Dự kiến kế hoạch năm 2024	Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm			
17	Số bác sĩ/vận dân	Bác sĩ	13,5	13,5	13,5	Đạt KH	13,5	
18	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	86,9	88,0	87,1	Không đạt KH	88,5	
19	Tạo việc làm mới	Lao động	34.500	34.500trở lên	34.500	Đạt KH	34.500trở lên	
20	Số trường được đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm	Trường	140	140	140	Đạt KH	140	
21	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa	%	>90	>90	>90	Đạt KH	>90	
22	Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100	100	100	Đạt KH	100	
23	Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	13,9	19,4	19,4	Đạt KH	27,8	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Thực hiện kết luận số-KL/TU ngày tháng 12 năm 2022 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2023, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024;

Xét Báo cáo số/BC-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024; Báo cáo của các cơ quan bảo vệ pháp luật; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung đầu tư xây dựng, phát triển Khu kinh tế Thái Bình và các khu, cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là công trình giao thông trọng điểm, liên kết vùng, hạ tầng đô thị. Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ và nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh; thúc đẩy các ứng dụng số, nền tảng số trên mọi lĩnh vực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chỉ đạo điều hành. Tăng cường công tác quốc phòng, quân sự, giữ vững an ninh chính trị và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,5-9%.
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,1-2,2%.
- Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 9-10,2% (trong đó: Công nghiệp tăng 9,3-10,9% và xây dựng tăng 8,2%).
- Giá trị sản xuất dịch vụ tăng 7-7,2%.
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong GRDP (không tính thuế sản phẩm) đạt 81,4-81,5%.
- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng số lao động toàn xã hội giảm còn khoảng 23,5%.
- Kim ngạch xuất khẩu tăng từ 6,2% trở lên.
- Kim ngạch nhập khẩu tăng từ 9,4% trở lên.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 6,3%.
- Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trong năm 2024: 10 xã trở lên.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 9.878 tỷ đồng, trong đó, thu nội địa (không tính tiền thu sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết) đạt 4.798 tỷ đồng.
- Năng suất lao động (tính theo giá so sánh) tăng 8,3-8,8%.
- GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 75,1-75,4 triệu đồng.

b) Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội:

- Mức giảm tỷ lệ sinh đạt 0,1‰; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 9%; số giường bệnh/vạn dân đạt 40,4 giường bệnh; số bác sĩ/vạn dân đạt 13,5 bác sĩ; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 88,5%.
- Tạo việc làm mới cho từ 34.500 lao động trở lên.
- Có thêm 140 trường được đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm 2024.
- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt trên 90%.

c) Các chỉ tiêu về môi trường:

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 27,8%.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Tập trung thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án để triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và các giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ ngành trung ương; đẩy mạnh thực hiện 5 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá phát triển theo Nghị quyết Đại hội đã đề ra; rà soát, đánh giá tình hình triển khai, thực hiện các cơ chế, chính sách đã ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung nhằm phát huy hiệu quả trong từng ngành, lĩnh vực. Tiếp tục tinh thần với chủ đề “**Trách nhiệm, kỷ cương, tăng cường cải cách, tận dụng cơ hội, bứt phá đi lên**”; phát huy các kết quả đã đạt được của năm 2023, nghiêm túc khắc phục các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra. Tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

a) Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, giảm tỷ trọng nông, lâm nghiệp và thủy sản.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu, phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai, tạo điều kiện mở rộng quy mô sản xuất, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa lớn. Đẩy nhanh tiến trình cơ giới hóa từ khâu sản xuất đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường chỉ đạo phát triển sản xuất chăn nuôi; kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh, nhất là dịch bệnh nguy hiểm. Phát triển sản xuất thủy sản theo hướng bền vững; đa dạng hóa các đối tượng nuôi có giá trị và hiệu quả kinh tế cao. Duy trì tốt công tác quản lý, phát triển và bảo vệ rừng. Giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, các chương trình “Thấp sáng đường quê”, mỗi xã một sản phẩm (OCOP); cơ chế chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai và các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn đã ban hành; nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả. Cùng cố, phát triển các doanh nghiệp trong làng nghề.

Đẩy nhanh thực hiện Đề án di chuyển các cơ sở sản xuất kinh doanh và các dự án phát triển nhà ở ven sông Trà Lý; thực hiện hiệu quả đề án phát triển ngành công thương, các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh; rà soát, hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực bảo đảm phù hợp với Quy hoạch tỉnh. Hoàn thành đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế. Chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc và hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Khu công nghiệp Hải Long, Khu công nghiệp VSIP, nhà máy nhiệt điện LNG, Cao tốc CT.08...; hoàn thiện các thủ tục thành lập Khu công nghiệp Hưng Phú, Khu công nghiệp Dược - Sinh học. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đầu tư trong Khu

kinh tế. Thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm thành phố Thái Bình và các dự án phát triển nhà ở thương mại, các khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp và công nhân tại khu công nghiệp; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án phát triển nhà ở. Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các công trình trọng điểm và một số tuyến đường giao thông liên vùng, liên huyện.

Tiếp tục phát triển thương mại dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại; thu hút đầu tư phát triển hạ tầng thương mại. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến thương, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường. Đẩy mạnh các giải pháp phát triển thị trường lúa gạo và các ngành dịch vụ du lịch, vận tải, tín dụng... Tổ chức tốt các hoạt động liên kết xúc tiến du lịch với một số địa phương trong khu vực; khai thác tối đa mọi tiềm năng du lịch của tỉnh, tạo sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng cao, mang bản sắc riêng của tỉnh.

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả biện pháp thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức dự toán thu ngân sách đã đề ra; thực hiện quyết liệt công tác chống thất thu thuế, thu hồi nợ thuế. Theo dõi diễn biến, chủ động tính toán khai thác các nguồn thu, xây dựng phương án bảo đảm nguồn thu và cân đối ngân sách. Điều hành, quản lý chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao. Tiếp tục cơ cấu lại chi đầu tư công; tập trung nguồn lực bố trí cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách và bảo đảm an ninh, quốc phòng. Đổi mới công tác quản lý chi thường xuyên, tiết kiệm triệt để các khoản chi chưa thực sự cấp thiết; bố trí đủ nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương, chính sách an sinh xã hội.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, nhất là các tập đoàn lớn, có thương hiệu, uy tín. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp, các tuyến giao thông kết nối quan trọng để thu hút nhà đầu tư thứ cấp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng tạo thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư; tập trung tháo gỡ các vướng mắc đẩy nhanh tiến độ các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước. Tăng cường các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và hỗ trợ doanh nghiệp; chỉ đạo triển khai hiệu quả, cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ sau Chương trình giao lưu văn hóa - kết nối doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc “Thai Binh Homecoming Day” và các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư, thương mại. Nắm bắt và tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh. Tổ chức các hội nghị đối thoại, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp. Tăng cường các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nhất là đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Hoàn thành kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) của tỉnh, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2024. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động khai thác khoáng sản, quản lý và sử dụng đất; xử lý dứt điểm các tồn tại, kiên quyết không để xảy ra các vi phạm mới, đặc biệt là các điểm “nóng” về môi trường. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng nước và dịch vụ cung cấp nước cho người dân, công tác xử lý rác thải; chú trọng bảo vệ môi

trường khu vực nông thôn. Triển khai các chương trình, kế hoạch đề chủ động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Tiếp tục chú trọng phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng y tế, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, lao động việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, văn hóa, thể dục, thể thao, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động các biện pháp phòng chống dịch bệnh; bảo đảm đủ thuốc, vật tư y tế phục vụ nhân dân; thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án Bệnh viện 1.500 giường. Hoàn thành các chương trình, đề án phát triển hệ thống y tế tỉnh

Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, phát triển nghệ thuật Chèo trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi; tăng cường quản lý dạy thêm, học thêm Hoàn thành các chương trình, đề án hỗ trợ phát triển giáo dục đào tạo. Tổ chức quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ bảo đảm quy định; nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, đời sống.

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài, nhất là lao động thuộc các xã nghèo, lao động thuộc diện hộ nghèo, Đề án đẩy mạnh đào tạo lao động có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai kịp thời, hiệu quả chính sách bảo đảm an sinh xã hội; quan tâm chỉ đạo hiệu quả các công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng chống tệ nạn xã hội.

Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ hiệu quả cho các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn và đời sống tinh thần của nhân dân. Tiếp tục hoàn thiện các bước trong lộ trình đệ trình UNESCO đưa “Nghệ thuật Chèo đồng bằng sông Hồng” vào danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại bảo đảm tiến độ; lập hồ sơ vinh danh Nhà bác học Lê Quý Đôn đệ trình UNESCO. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, hoạt động thể dục, thể thao; xây dựng và nhân rộng mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và mô hình thôn văn hóa, tổ dân phố văn hóa tiêu biểu. Nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, bảo đảm kịp thời, chính xác, đa dạng, phong phú và hấp dẫn.

c) Công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội

Xây dựng và thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thường xuyên kiểm tra hoạt động thực thi công vụ để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Hoàn thành đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết những tồn đọng trong thực hiện các kết luận của

thanh tra, kiểm toán. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng thí điểm mô hình “Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ” ở xã, phường, thị trấn. Duy trì nền nếp tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; nâng cao chất lượng hoạt động của Thanh tra các cấp; chủ động rà soát, phối hợp giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng ngay từ cơ sở và không để phát sinh vụ việc mới. Tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 về chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo điều hành, thúc đẩy chính quyền số.

Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững trật tự an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa và đấu tranh quyết liệt, hiệu quả đối với các loại tội phạm; tăng cường bảo đảm an ninh trật tự đối với vụ việc có dấu hiệu phức tạp. Đẩy mạnh thực hiện các nội dung Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện; tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự và chỉ đạo diễn tập bảo đảm khu vực phòng thủ Sở Giao thông vận tải. Hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Đẩy mạnh các hoạt động phong trào “toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Duy trì quân số trực sẵn sàng chiến đấu; sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Thành